

THÔNG BÁO

Kết quả thẩm định đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức và người lao động Trường Đại học Vinh năm 2022

Ngày 14/12/2022, Hiệu trưởng Nhà trường đã chủ trì cuộc họp Hội đồng thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại đơn vị, viên chức và người lao động Trường Đại học Vinh năm 2022.

Tại cuộc họp, Hiệu trưởng đã lắng nghe các ý kiến phát biểu của các thành viên Hội đồng về các lĩnh vực hoạt động của Nhà trường, các kết quả thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại của các đơn vị, viên chức, người lao động trong toàn trường.

Căn cứ các quy định hiện hành của Nhà nước và các tiêu chí đã được quy định cụ thể trong Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức, người lao động ban hành kèm theo quyết định số 2736/QĐ-ĐHV ngày 22/11/2021 của Hiệu Trưởng Trường Đại học Vinh và Quyết định số 2870/QĐ-ĐHV ngày 11/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức, người lao động của Trường Đại học Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 2736/QĐ-ĐHV ngày 22/11/2021 của Hiệu Trưởng Trường Đại học Vinh; Hiệu trưởng Nhà trường đã xem xét kết quả xếp loại chất lượng viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền đánh giá của trường đơn vị cấp 2; đồng thời tiến hành đánh giá xếp loại chất lượng các đơn vị cấp 2 và trường đơn vị cấp 2 của Trường Đại học Vinh năm 2022 theo quy định.

Nhà trường thông báo đến toàn thể viên chức, người lao động kết quả đánh giá xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức, người lao động năm 2022 cùng các ý kiến thẩm định đối với từng tiêu chí cụ thể theo quy định (có kết quả thẩm định kèm theo).

Để kết quả đánh giá, xếp loại được công bằng, khách quan, đảm bảo quyền lợi cho viên chức, người lao động và tạo động lực cho các tập thể, cá nhân phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, Nhà trường yêu cầu các đơn vị, viên chức và người lao động toàn trường thực hiện các nội dung sau:

1. Tiến hành kê khai bổ sung minh chứng (nếu có) tại cổng thông tin cán bộ (canbo.vinhuni.edu.vn) theo khuyến cáo của Hội đồng thẩm định.

2. Rà soát lại các tiêu chí, minh chứng của các tập thể, cá nhân có kết quả đề xuất mức xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đặc biệt tại các đơn vị có tỷ lệ cá nhân xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đang chênh lệch lớn so với mặt bằng chung của Nhà trường (các trường trực thuộc và một số đơn vị hành chính). Trường đơn vị cấp 2 chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng Nhà trường về tính chính xác, công bằng, khách quan đối với kết quả xếp loại cá nhân tại đơn vị.

3. Các đơn vị rà soát và báo cáo danh sách viên chức, người lao động sinh con thứ 3 trong năm 2022 về Trường. Đồng thời, những cá nhân sinh con thứ 3 có thể nộp hồ sơ bổ sung (nếu có) để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức.

4. Đối với viên chức và người lao động đang công tác, học tập ở nước ngoài:

- Nếu không có báo cáo kết quả học tập, công tác năm 2022 thì xếp loại ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

- Nếu có báo cáo kết quả học tập, công tác năm 2022 thì Trưởng đơn vị cấp 2 tiến hành đánh giá xếp loại và trình Hiệu trưởng Nhà trường xem xét công nhận. Ngoài các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ và sản phẩm khoa học bậc cao, mức xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chỉ áp dụng đối với viên chức và người lao động đang công tác, học tập ở nước ngoài khi có ý kiến đánh giá nhận xét hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị nơi công tác, học tập.

Thời hạn hoàn thành các nội dung tại mục 1, 2, 3, 4 là trước ngày **19/12/2022**.

5. Căn cứ kết quả hoạt động của các tập thể và cá nhân trên một số lĩnh vực công tác, Hiệu trưởng Nhà trường sẽ xem xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm 2022 trên các lĩnh vực: Đào tạo; Nghiên cứu khoa học; Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; Cải cách hành chính (quy trình quản lý, chuyển đổi số); Huy động nguồn lực xã hội; ...

Các đơn vị rà soát các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm 2022 và đề xuất tối đa 01 tập thể và 01 cá nhân thuộc đơn vị, gửi báo cáo thành tích về Hội đồng thi đua khen thưởng (*trực tiếp đồng chí Lê Minh Giang, Phó Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp, email: gianglm@vinhuni.edu.vn, số điện thoại: 0904.777199*) trước ngày **20/12/2022**.

Kết quả đánh giá xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức và người lao động là căn cứ để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá và xếp loại chất lượng đảng viên, xếp loại thi đua và thực hiện các chính sách khác đối với viên chức, người lao động. Vì vậy, việc rà soát, thực hiện các nội dung yêu cầu như trên hết sức quan trọng. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tập thể, cá nhân phản ánh về Trường qua phòng Tổ chức Cán bộ (*trực tiếp đồng chí Nguyễn Thị Thương, email: phongtccb@vinhuni.edu.vn, số điện thoại: 0969.441990*). Sau thời hạn nêu trên (**ngày 19/12/2022**), nếu đơn vị, viên chức và người lao động không bổ sung minh chứng hoặc không có ý kiến phản hồi, Nhà trường sẽ ban hành quyết định về kết quả xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức và người lao động năm 2022 trên cơ sở nội dung kết quả đã được thẩm định.

Nhận được thông báo này, Nhà trường yêu cầu các đơn vị phổ biến đến toàn thể viên chức, người lao động trong đơn vị được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trong trường;
- Ban Giám hiệu (b/c);
- Công đoàn trường (để p/h);
- Lưu: HCTH, TCCB.

TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TCCB



TS. Thiều Đình Phong

**KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG
CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH NĂM 2022**

(Kèm theo Thông báo số **176**/TB-ĐHV ngày **16** tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

STT	ĐƠN VỊ	Mẫu phiếu	Khối đơn vị	Kết quả xếp loại đơn vị	Trưởng/Phụ trách đơn vị
1	Khoa Giáo dục thể chất	1a	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Nguyễn Ngọc Việt
2	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	1a	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Nguyễn Thị Kim Anh (A)
3	Khoa Xây dựng	1a	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Trần Ngọc Long
4	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	1a	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đinh Ngọc Thắng
5	Trường Kinh tế	1a	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Thái Thị Kim Oanh
6	Trường Sư phạm	1a	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Lưu Tiến Hưng
7	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	1a	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Cao Tiến Trung
8	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	1a	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đặng Thái Sơn
9	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trục tuyến	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Nguyễn Anh Dũng
10	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	1a	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Nguyễn Đình Vinh
11	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	1a	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Trần Văn Thông
12	Trường THPT Chuyên	1b	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Phạm Xuân Chung
13	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	1b	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Phan Xuân Phồn
14	Trường Mầm non Thực hành	1b	Đơn vị đào tạo	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đặng Thị Lê Na
15	Ban Quản lý cơ sở II	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Vũ Duy Hiệp
16	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Nguyễn Hồng Quảng
17	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đặng Thị Thu
18	Phòng Đào tạo	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàng Vinh Phú
19	Phòng Đào tạo Sau Đại học	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đinh Phan Khôi
20	Phòng Hành chính Tổng hợp	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Nguyễn Hồng Soa
21	Phòng Kế hoạch - Tài chính	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàng Việt Dũng
22	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Mai Văn Chung
23	Phòng Quản trị và Đầu tư	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Trần Đình Luân
24	Phòng Thanh tra - Pháp chế	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Nguyễn Văn Phú
25	Phòng Tổ chức Cán bộ	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Thiều Đình Phong

(Chữ ký)

26	Trạm Y tế	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Thái Thị Tân
27	Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Lê Công Đức
28	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Nguyễn Thanh Diệu
29	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đinh Trung Thành
30	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Trần Đình Quang
31	Trung tâm Nội trú	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Phạm Thị Hoài Thanh
32	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Nguyễn Đức Bình
33	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Bùi Đình Thuận
34	Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Nguyễn Quang Tuấn
35	Văn phòng đại diện tại thành phố HCM	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Lê Hoài Thanh
36	Văn phòng đại diện tại tỉnh Thanh Hóa	1c	Đơn vị hành chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Phùng Quang Dương





**KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG
TRƯỜNG CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH NĂM 2022**

(Kèm theo Thông báo số 176 /TB-ĐHV ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

STT	Họ và tên	Mẫu phiếu	Đơn vị	Kết quả xếp loại	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Việt	2c	Khoa Giáo dục thể chất	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
2	Nguyễn Thị Kim Anh (A)	2c	Khoa Sư phạm Ngoại ngữ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
3	Trần Ngọc Long	2c	Khoa Xây dựng	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
4	Đinh Ngọc Thắng	2c	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
5	Thái Thị Kim Oanh	2c	Trường Kinh tế	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
6	Lưu Tiến Hưng	2c	Trường Sư phạm	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
7	Cao Tiến Trung	2c	Viện Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
8	Đặng Thái Sơn	2c	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
9	Nguyễn Anh Dũng	2c	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trục tuyến	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
10	Nguyễn Đình Vinh	2c	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
11	Trần Văn Thông	2c	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Vinh	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
12	Phạm Xuân Chung	4a	Trường THPT Chuyên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
13	Phan Xuân Phồn	4a	Trường Tiểu học, THCS và THPT THSP	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
14	Đặng Thị Lê Na	4a	Trường Mầm non Thực hành	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
15	Vũ Duy Hiệp	3b	Ban Quản lý cơ sở II	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
16	Nguyễn Hồng Quảng	2d	Nhà Xuất bản Đại học Vinh	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
17	Đặng Thị Thu	2d	Phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
18	Hoàng Vĩnh Phú	2d	Phòng Đào tạo	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
19	Đinh Phan Khôi	2d	Phòng Đào tạo Sau Đại học	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
20	Nguyễn Hồng Soa	3b	Phòng Hành chính Tổng hợp	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
21	Hoàng Việt Dũng	3b	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
22	Mai Văn Chung	2d	Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	

13

23	Trần Đình Luân	3b	Phòng Quản trị và Đầu tư	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
24	Nguyễn Văn Phú	2d	Phòng Thanh tra - Pháp chế	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
25	Thiều Đình Phong	2d	Phòng Tổ chức Cán bộ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
26	Thái Thị Tân	3b	Trạm Y tế	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
27	Lê Công Đức	3b	Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
28	Nguyễn Thanh Diệu	2d	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
29	Đinh Trung Thành	2d	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
30	Trần Đình Quang	2d	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
31	Phạm Thị Hoài Thanh	3b	Trung tâm Nội trú	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
32	Nguyễn Đức Bình	3b	Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
33	Bùi Đình Thuận	2d	Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
34	Nguyễn Quang Tuấn	3b	Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)
35	Lê Hoài Thanh	3b	Văn phòng đại diện tại thành phố HCM	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
36	Phùng Quang Dương	3b	Văn phòng đại diện tại tỉnh Thanh Hóa	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	(*)

(*) **Ghi chú:** Mức đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức đối với người đứng đầu không được cao hơn mức đánh giá, xếp loại chất lượng của đơn vị

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 176/TB-ĐHV ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	Họ và tên	Đơn vị	Ngạch viên chức	Chức vụ	TC1	TC2	TC3	TC4	TC5	TC6	Điểm			Xếp loại			Ý kiến Hội đồng thẩm định
											Cá nhân ĐG	Đơn vị ĐG	HĐ thẩm định	Cá nhân tự xếp loại	Đơn vị xếp loại	HĐ thẩm định	
1	Bùi Đức Công	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên chính (Hạng II)		33	15	11	15	3		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
2	Lê Duy Hiếu	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng Bộ môn	25	10	6	35	3		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
3	Trần Văn Long	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)		33	13	11	15	6		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
4	Nguyễn Đình Lưu	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng Khoa	25	7	6	40	10		88	88	85	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Tiếng Anh B1 (2016)- không sử dụng được cho năm 2022
5	Đặng Thị Ngọc	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Kỹ thuật viên		44	6	6	11	3	5	75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
6	Nguyễn Phong Quang	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên chính (Hạng II)		34	10	11	15	5		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
7	Nguyễn Minh Quyết	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)		34	15	13	15	5		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
8	Trần Thị Xinh	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)		33	15	8	15	3		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
9	Nguyễn Quốc Chiến	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)		34	10	11	15	5		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
10	Đoàn Quang Dũng	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	35	15	10	15	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
11	Nguyễn Ngọc Dũng	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)		34	10	8	15	8		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
12	Phạm Thế Dũng	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng Bộ môn	25	7	8	36			76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
13	Đinh Thị Hải	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)		33	15	8	15	6		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
14	Phan Duy Long	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)		32	10	13	15	5		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
15	Lưu Văn Mạnh	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)		33	15	8	15	3		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
16	Nguyễn Đình Phi	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	34	12	11	15			72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL
17	Nguyễn Thế Tiến	GDQP&AN Trường ĐH Vinh	Giảng viên (Hạng III)	Tổ Trưởng chuyên môn	35	10	11	15	3		74	74	71	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung các MC cần thiết làm cơ sở ĐGXL; Có CC B1 14/11/2017 hết hạn
18	Đặng Thủy Anh	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)		35	13	15	15	3		81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
19	Nguyễn Thị Hạnh Duyên	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)		33	25	13	15	3		89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
20	Phạm Thị Thủy Hằng	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng khoa cấp 3 (trên 40GV/800 người học)	25	15	10	40	6		100	96		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: Mục 5.9, có QĐ khen thưởng HTXSNN tuyển sinh hệ CQ, tuy nhiên, hệ VB2 lại không thực hiện được chỉ tiêu nào
21	Hồ Mỹ Hạnh	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Hiệu trưởng Trường thuộc	23	14	8	40	8		93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: minh chứng mục 5.9 không phù hợp; hệ VB2 không thực hiện được chỉ tiêu nào
22	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 (trên 40GV/800 người học)	25	10	10	40	10		95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
23	Trương Thị Hoài	Trường Kinh tế	Giảng viên		35	20	11	15	3		78	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
24	Nguyễn Thị Mai Lê	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		34	10	15	15	0		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
25	Đường Thị Quỳnh Liên	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)		35	25	15	15	6		96	96		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
26	Ngô Thị Khánh Linh	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		32	10	15	15			72	72	70	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Giảng viên tham gia học tập phải kéo dài thời gian đào tạo từ 2đ
27	Phan Thị Nhật Linh	Trường Kinh tế	Giảng viên		35	10	15	15	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
28	Đào Thị Loan	Trường Kinh tế	Giảng viên		33	10	13	15	3		75	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
29	Nguyễn Thị Diệu Thuý	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		31	10	15	15	3		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
30	Nguyễn Thị Bích Thủy	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		34	25	15	15	0		89	89		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
31	Nguyễn Anh Tú	Trường Kinh tế	Giảng viên		35	10	15	15			75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
32	Phạm Thị Kim Yến	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		35	25	15	15			90	90	88	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Lý do: tỷ lệ đối giờ 3,33%
33	Nguyễn Mai Hương	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		30	10	15	15	3		73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
34	Trần Thị Hồng Lam	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		30	15	13	15	6		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
35	Nguyễn Thế Lân	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		32	12	10	15	5		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
36	Nguyễn Thị Bích Liên	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		33	25	15	15	3		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		

37	Lê Vũ Sao Mai	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	10	10	40	10		93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
38	Lương Thị Quỳnh Mai	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		33	10	15	15	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
39	Trần Thị Hoàng Mai	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	15	10	40	10		98	98	96	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Lý do: tỷ lệ đối giờ 1,11%
40	Nguyễn Thị Minh Phương	Trường Kinh tế	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Phó Hiệu trưởng Trường thuộc	24	15	10	35	10		91	94		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
41	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		33	20	15	15	3		86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
42	Nguyễn Văn Quỳnh	Trường Kinh tế	Giảng viên		32	10	15	15			72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
43	Trần Thị Thanh Tâm	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	31	15	15	15			77	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
44	Trần Thị Thanh Thủy	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)		33	15	15	15	5		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
45	Nguyễn Thị Tiếng	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		31	22	10	15			78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
46	Cao Thị Thanh Vân	Trường Kinh tế	Giảng viên		32	10	10	15	5		78	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
47	Nguyễn Thị Thúy Vinh	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)	Cố vấn học tập	32	15	11	15	0		73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
48	Nguyễn Thị Hải Yến	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)		35	20	15	15	6		96	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
49	Đặng Thành Cương	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	15	10	35	3		86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Vi phạm Pháp lệnh dân số (sinh con thứ 3)
50	Nguyễn Thị Anh Giang	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	15			72	72	70	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Giảng viên tham gia học tập phải kéo dài thời gian đào tạo trừ 2d
51	Đoàn Thị Ngọc Hân	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	35	10	13	15			73	73	71	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Giảng viên tham gia học tập phải kéo dài thời gian đào tạo trừ 2d
52	Trịnh Thị Hằng	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		32	25	15	15	0		87	87	85	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Lý do: tỷ lệ đối giờ 2,59%
53	Hoàng Thị Thanh Huyền	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		35	15	15	15	0		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
54	Nguyễn Thanh Huyền	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		32	17	11	15	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
55	Ngô Hồng Nhung	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	34	10	13	13	5		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
56	Trần Thị Lưu Tâm	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		33	15	15	15	0		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
57	Bành Thị Thảo	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		34	20	15	15	8		92	92	90	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Lý do: tỷ lệ đối giờ 2,22%
58	Nguyễn Thị Bích Thủy	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	15	10	35	10		95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
59	Nguyễn Đình Tiến	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		35	10	13	15	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
60	Hoàng Thị Việt	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		35	10	15	15	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
61	Nguyễn Thị Yến	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		34	20	15	15	5		89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
62	Hồ Thị Diệu ánh	Trường Kinh tế	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng khoa cấp 3 (trên 40GV/800 người học)	25	15	10	40	10		100	100	98	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Lý do: tỷ lệ đối giờ 0,37%
63	Trần Quang Bách	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 (trên 40GV/800 người học)	23	15	10	40	10		98	98	96	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Lý do: tỷ lệ đối giờ 2,96%
64	Trần Văn Hào	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		33	13	13	15	0		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
65	Đỗ Thị Phi Hoài	Trường Kinh tế	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		30	25	13	15	5		88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
66	Trần Diệu Linh	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)		32	20	10	10	5		78	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
67	Trần Thị Lê Na	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 (trên 40GV/800 người học)	25	7	10	40	10		92	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
68	Hoàng Thị Cẩm Thương	Trường Kinh tế	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	33	15	13	11	5		77	77	75	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Giảng viên tham gia học tập phải kéo dài thời gian đào tạo trừ 2d
69	Trần Thanh Huyền	Trường Kinh tế	Chuyên viên	Trợ lý đào tạo	45	10	0	15	5	10	85	85	80	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đề nghị kiểm tra lại: Mục 6.1 MC không phù hợp
70	Lê Như Lai	Trường Kinh tế	Chuyên viên		40	5	0	10	5	8	78	68		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
71	Nguyễn Thị Linh	Trường Kinh tế	Chuyên viên	Trợ lý đào tạo	50	7	0	10	5	5	77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
72	Đào Thị Lợi	Trường Kinh tế	Chuyên viên		47	5		15	5	8	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Vi phạm Pháp lệnh dân số (sinh con thứ 3)
73	Lê Thị Hồng Phương	Trường Kinh tế	Chuyên viên		40	5	4	15	5	5	87	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
74	Hoàng Tăng Đức	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng Bộ môn	23	10	10	40	10		93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
75	Vân Thị Hà	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		33	12	13	15	10		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
76	Nguyễn Thị Tô Hằng	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	31	10	13	15	0		69	69		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
77	Phan Thị Hương	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)		21	5	6	40	10		82	82		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
78	Vũ Thị Việt Hương	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)		31	22	13	15	8		89	89	85	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		TC 1.2: Tỷ lệ đối giờ 1,11%; 1.4: Tỷ lệ ý kiến người học HK II 77,6%
79	Lê Diệu Linh	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	34	12	15	15	10		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		

80	Nguyễn Thị Hiền Lương	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		32	10	13	15			75	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
81	Cao Thị Phương	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)		35	15	13	15	10		87	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
82	Trần Thị Thu Trang	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên		32	10	13	15			70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
83	Trần Thị Khánh Tung	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		35	15	15	15	5		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
84	Nguyễn Thị Tường	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)		34	12	15	15	10		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
85	Đinh Thị Mai Anh	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
86	Nguyễn Văn Anh	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		24	20	10	15	10		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có thực hiện đánh giá xếp loại 2022, tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
87	Nguyễn Thị Lam Giang	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	15	3		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
88	Nguyễn Thị Lan Hương	Sư phạm Ngoại ngữ	Chuyên viên		50	7	7		3	5	72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
89	Võ thị Hồng Minh	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó trưởng Bộ môn	25	10	10	31	10		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
90	Trần Hoài Nam	Sư phạm Ngoại ngữ	Kỹ thuật viên		44	8	3	12	3	3	73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
91	Phan Thị Đào Quyên	Sư phạm Ngoại ngữ	Chuyên viên		48	7	3	10	5	8	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
92	Nguyễn Thị Phương Thảo	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		32	15	15	15	5		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
93	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Sư phạm Ngoại ngữ	Chuyên viên		45	8	3	15	5	8	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
94	Lê Hùng Việt	Sư phạm Ngoại ngữ	Chuyên viên		47	9	3	15	3	3	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
95	Lê Thị Thanh Bình	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên	Có vấn học tập	31	12	13	15	0		71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
96	Trần Thị Hào	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)													Không hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN về trường từ tháng 07/2022; Không thực hiện tự đánh giá xếp loại
97	Nguyễn Thị Vân Lam	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)													Không xếp loại	Nghỉ không lương
98	Nguyễn Thị Dương Ngọc	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		31	12	13	15	8		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
99	Đặng Thị Nguyên	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		25	15	11	15	5		71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
100	Trần Thị Ngọc Yến	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trưởng Bộ môn	23	12	10	35	10		90	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
101	Trần Thị Văn Anh	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	33	10	13	15	8		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị xem xét cập nhật lại minh chứng do CC C1 19/12/2015 không còn hiệu lực
102	Lưu Ngọc Bảo	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		29	10	13	15	3		74	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
103	Lê Thái Bình	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		35	12	13	15	5		87	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
104	Hoàng Thị Chung	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	10			70	67		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
105	Phạm Thị Lương Giang	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		34	10	15	8	10		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
106	Lê Thị Tuyết Hạnh	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng Bộ môn	23	15	10	35	10		93	93	91	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		TC 1.2: Tỷ lệ đối giờ 0,74%
107	Nguyễn Thị Lành	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		33	10	13	12	3		71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
108	Nguyễn Thị Liên	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		33	10	13	15			74	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
109	Trương Thị Minh	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		35	10	15	15			75	75	73	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		TC 1.2: Tỷ lệ đối giờ 1,48%; CC C1 29/12/2015
110	Trần Giang Nam	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	33	10	15	15	6		83	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
111	Phạm Xuân Sơn	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)		30	20	13	15	6		84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
112	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	15	5		77	77	75	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		TC 1.2: Tỷ lệ đối giờ 1,11%
113	Trần Thị Phương Thảo	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)	Phó trưởng Bộ môn	25	7	8	35	8		75	83	81	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		TC 1.2: Tỷ lệ đối giờ 1,85%
114	Nguyễn Lê Hoài Thu	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	15	0		77	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
115	Thái Anh Tuấn	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	15	8		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
116	Dương Đức Ánh	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		29	25	15	15	10		94	94		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
117	Nguyễn Duy Bình	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng Bộ môn	23	7	10	35	8		83	83	78	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		TC 5.9: Đơn vị TS không đủ chi tiêu
118	Lê Thị Thuý Hà	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		31	20	15	12	8		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị xem xét bổ sung minh chứng phù hợp do CC C1 4/8/2017 không còn hiệu lực
119	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		33	10	13	15	0		71	71		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
120	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		31	20	13	6	0		70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
121	Nguyễn Thị Lan Phương	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)		31	17	13	12	0		73	73		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
122	Nguyễn Hữu Quyết	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Viện trưởng/Phó Trưởng khoa (trên 40GV/800 người học)	23	10	10	39	3		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
123	Lê Minh Tân	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)		18	16	10	15	5		64	64		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
124	Trần Thanh Tú	Sư phạm Ngoại ngữ	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
125	Nguyễn Quốc Đăng	Giáo dục thể chất	Giảng viên (Hạng III)		35	15	15	15	3		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
126	Lê Minh Hải	Giáo dục thể chất	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng Khoa	25	7	5	35	10		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
127	Nguyễn Thị Lai	Giáo dục thể chất	Giảng viên (Hạng III)		32	12	8	15	5		73	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		

128	Nguyễn Trí Lục	Giáo dục thể chất	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng Khoa	25	10	8	33	10		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
129	Phan Sinh	Giáo dục thể chất	Giảng viên (Hạng III)		25	15	11	15	6		72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
130	Đậu Bắc Sơn	Giáo dục thể chất	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó trưởng Bộ môn	25	7	5	35	10		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
131	Trần Đức Thành	Giáo dục thể chất	Giảng viên (Hạng III)		35	10	13	15			73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
132	Phạm Anh Vũ	Giáo dục thể chất	Giảng viên (Hạng III)		33	12	13	15	8		81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
133	Võ Văn Đăng	Giáo dục thể chất	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng Bộ môn	25	10	10	35	5		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
134	Nguyễn Hữu Hà	Giáo dục thể chất	Chuyên viên		44	7	6	10	5	5	84	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
135	Đậu Thị bình Hương	Giáo dục thể chất	Giảng viên chính (Hạng II)		33	10	10	15	5		73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
136	Ngô Thị Như Thơ	Giáo dục thể chất	Giảng viên (Hạng III)		27	15	13	15	6		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
137	Dương Trọng Bình	Giáo dục thể chất	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	34	13	11	15	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
138	Văn Đình Cường	Giáo dục thể chất	Giảng viên chính (Hạng II)	Trợ lý đào tạo	34	13	15	15	9		86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
139	Nguyễn Mạnh Hùng	Giáo dục thể chất	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng Khoa	25	10	10	31	10		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
140	Trần Thị Ngọc Lan	Giáo dục thể chất	Giảng viên (Hạng III)		35	10	11	15			71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
141	Nguyễn Thị Loan	Giáo dục thể chất	Giảng viên													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
142	Lê Thị Như Quỳnh	Giáo dục thể chất	Giảng viên (Hạng III)		34	13	8	15			70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
143	Châu Hồng Thắng	Giáo dục thể chất	Giảng viên (Hạng III)	Phó trưởng Bộ môn	25	7	4	35	8		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
144	Võ Trọng Cường	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		35	20	13	8	6		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
145	Nguyễn Thị Duyên	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập
146	Nguyễn Trọng Hà	Xây dựng	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng Bộ môn	25	15	10	35	10		95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
147	Nguyễn Thị Thu Hằng	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		35	10	15	6			66	66		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
148	Nguyễn Thị Thu Hiền	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	35	20	15	15	9		94	94		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
149	Đặng Huy Khánh	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
150	Nguyễn Duy Khánh	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)	Phó trưởng Bộ môn	25	12	10	40	10		97	97		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
151	Phạm Thị Hiền Lương	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập
152	Nguyễn Cán Ngồn	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		27	10	13	10	8		74	68		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
153	Phan Đình Quốc	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập
154	Phan Huy Thiện	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		33	20	10	15	3		81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
155	Nguyễn Minh Thư	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		35	10	13	10	6		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
156	Nguyễn Thị Diệu Thuý	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		28	20	13	10	3		76	74	72	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Giảng viên tham gia học tập phải kéo dài thời gian đào tạo từ 2đ
157	Nguyễn Hữu Cường	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập
158	Lê Thanh Hải	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng Khoa	25	13	10	40	10		98	98		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
159	Nguyễn Thị Hà Hạnh	Xây dựng	Chuyên viên		50	4	7	10	5	5	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
160	Cao Thị Hào	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	33	20	8	15			76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
161	Nguyễn Xuân Hiệu	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		33	20	13	12	6		84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
162	Đoàn Thị Thủy Hương	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		34	20	13	15	8		90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
163	Đoàn Thị Minh Huyền	Xây dựng	Chuyên viên		48	5	7	15	5	5	85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
164	Nguyễn Trọng Kiên	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		33	20	15	10	10		88	88		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
165	Phạm Ngọc Minh	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		27	20	13	10	3		73	73		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ học tập
166	Phạm Hồng Sơn	Xây dựng	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng Bộ môn	25	10	10	40	8		93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
167	Nguyễn Thị Kiều Vinh	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		33	20	8	15	8		84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
168	Nguyễn Tuấn Anh	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		27	10	13	15	6		71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Đề nghị cá nhân bổ sung minh chứng làm rõ kết quả học tập
169	Hồ Viết Chương	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		29	20	8	6	6		69	69		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
170	Nguyễn Duy Duân	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng Bộ môn	21	15	10	35	10		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
171	Nguyễn Văn Hóa	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	31	20	13	15	6		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
172	Nguyễn Tiến Hồng	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		30	20	13	15	5		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
173	Nguyễn Mạnh Hùng	Xây dựng	Giảng viên		30	20	15	15	10		72	90		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
174	Vũ Xuân Hùng	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		33	20	8	12	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
175	Thái Đức Kiên	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)													Không xếp loại	Nghỉ không lương

176	Trần Việt Linh	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)												Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; có bài báo khoa học
177	Phan Văn Long	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		32	25	13	15	6		88	91			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
178	Phan Văn Phúc	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		32	25	15	15	5		97	92			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
179	Nguyễn Văn Quang	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)														Hoàn thành tốt nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; có bài báo khoa học
180	Nguyễn Thị Quỳnh	Xây dựng	Giảng viên		34	20	15	15	3		87	87			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
181	Phan Xuân Thục	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	15	5		77	77			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
182	Nguyễn Văn Tuấn	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)														Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
183	Nguyễn Thị Thanh Tùng	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		31	20	13	15	3		82	82			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
184	Trần Xuân Vinh	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)	Phó trưởng Bộ môn	23	12	10	40	10		95	95			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
185	Nguyễn Đức Xuân	Xây dựng	Giảng viên (Hạng III)		29	10	13	15	8		77	75			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
186	Nguyễn Nhân Ái	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	45	10	0			90	85	80		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đề nghị bổ sung MC mục 2.7
187	Nguyễn Thị Vũ Anh	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	26	50	8	0			85	84			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
188	Phan Việt Bắc	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	47	5	10			97	92	87		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị xem xét, điều chỉnh MC do hiện tại MC đang để chung 1 file; Đề nghị bổ sung MC mục 2.7
189	Nguyễn Thị Thủy Chi	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	27	50	6				85	83			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
190	Nguyễn Công Chuẩn	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	45	8				85	83			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
191	Nguyễn ánh Dương	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Phó Hiệu trưởng Trường THPT	20	19	19	13	14	7	92	92			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
192	Đặng Việt Hà	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp CLC THPT Chuyên	30	45	8	0			85	83			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
193	Nguyễn Thị Đức Hiền	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	26	50	6				87	82			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
194	Phan Xuân Hoài	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		22	42	6	10			85	80			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
195	Lê Khánh Hưng	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	50	6	10			100	96			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
196	Nguyễn Trần Lâm	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	50	6	0			90	86	81		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đề nghị kiểm tra: MC mục 2.7 không phù hợp, mục 4 điểm thưởng có MC nhưng không cộng điểm
197	Lê Mạnh Linh	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	50	6	0			90	86	81		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đề nghị bổ sung MC mục 2.7
198	Lê Xuân Sơn	Trung học Phổ thông Chuyên	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Hiệu trưởng Trường THPT	19	19	19	14	14	10	95	95			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
199	Từ Đức Thảo	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng I)	Tổ Trưởng chuyên môn	20	20	20	10	15	10	95	95			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra lại MC mục 1.1, 1.2, 1.3 do tệp 2 ko xem được
200	Nguyễn Thị Thủy	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	46	8	0			91	84			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
201	Nguyễn Đức Toàn	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Tổ phó trưởng THPT	19	20	18	15	15	8	100	95			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra lại: Mục 1.2, 3, 5,6 không có MC, MC mục 4.1, 4.2 chỉ là danh sách học sinh đạt giải, ko nêu rõ giáo viên hướng dẫn.
202	Nguyễn Thị Quỳnh Xuân	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	27	48	8				85	83			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
203	Phạm Thị Hoài An	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		26	50	8	10			94	94	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra lại: MC mục 2.6 chỉ có bìa file word, MC mục 2.7 không đúng yêu cầu
204	Lê Thị Hiền Anh	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	45	10				85	85			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
205	Nguyễn Thị Kim Anh	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	47	8	10			100	95	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung MC mục 2.7
206	Phạm Xuân Đạt	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		28	42	10	10			90	90	85		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra lại: MC mục 2.7 không có xác nhận của Tổ trưởng
207	Dư Ngọc Dung	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		28	45	10				83	83			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
208	Nguyễn Thị Thuý Hà	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		26	50	8				87	84			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
209	Trần Thị Việt Hà	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	28	50	6				90	84			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
210	Đoàn Thị Hạnh	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Tổ Trưởng chuyên môn	20	18	20	15	15	5	100	93	83		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đề nghị bổ sung MC tại mục 6
211	Trần Thị Thanh Hạnh	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	45	8	0			88	83			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
212	Nguyễn Thị ánh Hồng	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp CLC THPT Chuyên	28	50	6	0			90	84			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
213	Lê Việt Hương	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		26	48	8	0			82	82			Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
214	Nguyễn Thị Hương	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Tổ phó trưởng THPT	18	18	20	15	14	8	94	93			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		

215	Trần Thị Lan Hương	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	28	50	6				84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
216	Nguyễn Khánh Ly	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	50	6	10			100	96	91	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra lại MC mục 2.7 do MC không đúng yêu cầu
217	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp CLC THPT Chuyên	30	48	6				90	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
218	Trần Thị Ánh Nguyệt	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	28	46	10	0			90	84			Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
219	Nguyễn Thị Trang Nhung	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	44	10	10			94	94	89	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung MC mục 2.7
220	Trần Thị Thuý	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	24	50	10	6			92	90	85	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung MC mục 2.7
221	Phạm Thị Quỳnh Trang	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	45	8	0			85	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
222	Nguyễn Thị Chung	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	49	5	0			88	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
223	Trần Mạnh Cường	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp CLC THPT Chuyên	28	47	10	10			95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
224	Trần Thị Thu Dung	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp CLC THPT Chuyên	30	45	5	5			93	85	80	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đề nghị bổ sung MC mục 2.7
225	Trần Mạnh Hùng	Trung học Phổ thông Chuyên	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Hiệu trưởng Trường THPT	20	19	19	14	15	6	93	93	83	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Đề nghị bổ sung minh chứng tại Mục 6
226	Hoàng Thị Thuý Hương	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng I)	Tổ phó trường THPT	19	19	16	14	12	4	90	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
227	Nguyễn Thanh Huyền	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		26	50	10	10			98	96	91	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung MC mục 2.7
228	Hoàng Đình Khánh	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	45	8	0			83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
229	Quách Văn Long	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	50	5	5			95	90	85	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		MC mục 2.7 biên bản Hội Phụ huynh là không phù hợp
230	Hoàng Thị Quỳnh Như	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Tổ Trưởng chuyên môn	19	19	20	15	12	5	90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
231	Vũ Hoàng Phong	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	45	5	0			85	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
232	Hồ Hải Quang	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		28	38	8				74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
233	Lê Đức Sứ	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	45	10	10			95	95	90	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung MC mục 2.7
234	Hoàng Thị Minh Thắng	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	50	2	0			82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
235	Phan Thị Phương Thảo	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	44	10				84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
236	Nguyễn Thị Lương Thiện	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	50	4				90	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
237	Hoàng Đình Tiến	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)	Tổ phó trường THPT	18	17	17	15	15	1	84	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
238	Hồ Thị Hương Trà	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	50	4	0			90	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
239	Thái Đình Trung	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	30	45	10	10			95	95	90	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		MC mục 2.7 biên bản Hội Phụ huynh là không phù hợp
240	Lương Văn Tường	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)		27	47	8	9			91	91	86	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		MC mục 2.7 biên bản Hội Phụ huynh là không phù hợp
241	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp CLC THPT Chuyên	28	46	10				89	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
242	Lê Thị Văn Anh	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	50	10	0			90	90	85	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		MC mục 2.7 biên bản Hội Phụ huynh là không phù hợp
243	Lưu Thị Thanh Bình	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)		27	48	9				84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
244	Trần Thị Tố Hải	Trung học Phổ thông Chuyên	Chuyên viên		30	50					80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
245	Hồ Đức Hạnh	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Tổ phó trường THPT	13	20	20	14	13	10	90	90	85	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
246	Bùi Thị Thu Hiền	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THPT Chuyên	30	45	9				90	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
247	Đặng Đình Hùng	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng III)		30	50	10	0			90	90	85	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra lại do MC mục 2.7 không đọc được
248	Nguyễn Thị Thu Hương	Trung học Phổ thông Chuyên	Kế toán viên		30	50					80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
249	Hoàng Thị Khánh Linh	Trung học Phổ thông Chuyên	Chuyên viên		30	50	0				80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
250	Lê Thị Mai	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)		30	43	10	0			83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
251	Lê Thị Ngọc	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp CLC THPT Chuyên	28	46	10	0			84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
252	Phạm Văn Phong	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)		30	46	8				90	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
253	Trần Thị Kim Thịnh	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp CLC THPT Chuyên	29	50	5	0			84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		

254	Phạm Thị Phương Thảo	Trung học Phổ thông Chuyên	Chuyên viên		30	50					80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
255	Phạm Đình Thi	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)		30	45	8				85	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
256	Nguyễn Thị Vân	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)		30	50	4	0			84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
257	Hoàng Thị Tố Yến	Trung học Phổ thông Chuyên	Giáo viên THPT (Hạng II)	Tổ Trưởng chuyên môn	20	19	19	15	14		87	87		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
258	Nguyễn Phi Chiến	Công tác Chính trị và HS-SV	Chuyên viên		42	5	2	15	5	8	77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bỏ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
259	Nguyễn Thị Hà Giang	Công tác Chính trị và HS-SV	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng	45	5	15	15	10		90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
260	Võ Thị Hải Huyền	Công tác Chính trị và HS-SV	Chuyên viên		49	5	10	14	5	3	86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
261	Lê Trần Nam	Công tác Chính trị và HS-SV	Chuyên viên		49	7	8	13	3	6	86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
262	Mai Xuân Nguyễn	Công tác Chính trị và HS-SV	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng	44	6	13	15	5		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
263	Nguyễn Thanh Sơn	Công tác Chính trị và HS-SV	Chuyên viên		49	5	8	11	5	8	86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
264	Phan Thị Thúy	Công tác Chính trị và HS-SV	Chuyên viên		44	5	9	14	5		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
265	Lê Đình Trí	Công tác Chính trị và HS-SV	Kỹ thuật viên		44	5	3	14	5	8	79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bỏ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
266	Hứa Minh Trí	Công tác Chính trị và HS-SV	Chuyên viên		34	1	5	15	5	3	63	63		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
267	Bùi Tuấn An	Đào tạo	Chuyên viên		46	8	7	15	3	8	87	87		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
268	Phan Anh Hùng	Đào tạo	Chuyên viên		46	10	9	15	5	3	88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
269	Nguyễn Thanh Lam	Đào tạo	Chuyên viên		50	6	8	15	5	6	89	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
270	Lê Khắc Phong	Đào tạo	Chuyên viên		46	8	6	15	5	8	88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
271	Đào Quang Thắng	Đào tạo	Giảng viên chính (Hạng II)	Giảng viên_HC	17	7	10	50	5		89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
272	Hồ Xuân Thuý	Đào tạo	Chuyên viên		49	7	10	14	3	10	93	93		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
273	Thái Thanh Tinh	Đào tạo	Chuyên viên		47	7	6	15	5	8	88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
274	Nguyễn Thành Vinh	Đào tạo	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng phòng	10	8	10	60	0		88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
275	Nguyễn Lê Ái Vĩnh	Đào tạo	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng phòng	10	7	10	60	3		90	90	89	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: Mục 2.3 - 1 điểm
276	Nguyễn Tiến Cường	Đào tạo Sau Đại học	Chuyên viên		48	7	7	14	3	10	89	89	86	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra, bổ sung minh chứng mục 6.2
277	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Đào tạo Sau Đại học	Chuyên viên		44	5	0	13	5	3	77	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
278	Trần Việt Dũng	Đào tạo Sau Đại học	Chuyên viên		45	9	7	12	5	5	83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
279	Nguyễn Thị Hương	Đào tạo Sau Đại học	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Phó Trưởng phòng	10	10	9	48	3		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
280	Nguyễn Thị Hải Sinh	Đào tạo Sau Đại học	Chuyên viên		44	6	0	15	5	8	77	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
281	Nguyễn Văn Thuận	Đào tạo Sau Đại học	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng phòng	10	5	6	45	0		66	66		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
282	Ngô Thị Mai Vi	Đào tạo Sau Đại học	Giảng viên (Hạng III)		20	7	8	35			70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
283	Thái Thị Hồng Vinh	Đào tạo Sau Đại học	Chuyên viên		44	5	0	15	5	8	77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
284	Nguyễn Hữu Đường	Hành chính Tổng hợp	Kỹ thuật viên đánh máy		44	5	7	6	5	5	75	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6
285	Lê Minh Giang	Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng	50	8	15	15	8		96	96		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6; Trừ 1 điểm mục 2.2 do Không có tháng nào xếp loại A trong năm
286	Phạm Thị Hiền	Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên		44	6	6	13	3	3	75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
287	Nguyễn Thị Thu Hương	Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên		48	10	3	9	5	10	85	85		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
288	Hoàng Thị Thu Hường	Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên		45	6	5	13	5	10	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6.
289	Hoàng Hà Nam	Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên	Tổ Trưởng chuyên môn	48	10	10	15	5	8	96	96		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 6
290	Trần Thị Thủy Nga	Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên		44	5	7	13	5	8	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6
291	Lương Hồng Phong	Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng	48	5	10	15	8		88	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 5
292	Nguyễn Ngọc Quyên	Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên		44	5	7	13	5	8	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6
293	Lê Đức Thắng	Hành chính Tổng hợp	Nhân viên kỹ thuật		45	5	7	9	5	8	79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6
294	Lê Văn Thông	Hành chính Tổng hợp	Lái xe cơ quan	Tổ Trưởng chuyên môn	50	5	7	10			72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở mục 4
295	Lê Thanh Trung	Hành chính Tổng hợp	Lái xe cơ quan		44	5	6	10	5	8	78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6
296	Lê Thị Hải Yến	Hành chính Tổng hợp	Chuyên viên		45	5	7	10	3	5	80	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6
297	Trần Thị Việt Anh	Kế hoạch-Tài chính	Kế toán viên		45	6	8	14	5	8	87	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
298	Trần Đình Diệu	Kế hoạch-Tài chính	Kế toán viên		44	6	6	10	5		71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
299	Trịnh Thị Dung	Kế hoạch-Tài chính	Chuyên viên		44	6	4	11	2	3	73	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
300	Nguyễn Bắc Giang	Kế hoạch-Tài chính	Chuyên viên		41	5	8	12	5	10	90	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
301	Nguyễn Thị Trà Giang	Kế hoạch-Tài chính	Kế toán viên		48	9	8	14	3	8	85	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng làm căn cứ ĐGXL
302	Đinh Ngọc Hà	Kế hoạch-Tài chính	Chuyên viên		44	6	0	15	5	3	73	73		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
303	Nguyễn Thị Thu Hiền	Kế hoạch-Tài chính	Kế toán viên		44	6	6	15	5	3	79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
304	Nguyễn Công Hoàng	Kế hoạch-Tài chính	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng	44	10	7	15	5	3	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL

305	Trần Thị Thu Liên	Kế hoạch-Tài chính	Kế toán viên		50	8	9	14	5	5	85	91		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
306	Trần Thị Lương	Kế hoạch-Tài chính	Chuyên viên		44	8	8	10	5	0	75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
307	Đinh Thế Phú	Kế hoạch-Tài chính	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng	50	5	8	14	3	6	79	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
308	Trần Thị Thanh Xuân	Kế hoạch-Tài chính	Kế toán viên		43	6	5	11	3	5	73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng làm căn cứ ĐGXL
309	Hà Văn Ba	Tổ chức Cán bộ	Chuyên viên chính		49	9	6	12	3	5	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
310	Phan Thị Giang	Tổ chức Cán bộ	Kỹ thuật viên		50	8	8	15	5	5	91	91		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
311	Nguyễn Thị Xuân Lộc	Tổ chức Cán bộ	Chuyên viên chính	Phó Trưởng phòng	48	8	13	15	10		94	94		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
312	Phạm Đình Mạnh	Tổ chức Cán bộ	Chuyên viên		48	7	10	15	3	6	89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
313	Nguyễn Thị Thương	Tổ chức Cán bộ	Chuyên viên		45	7	8	9	5	3	77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
314	Phạm Thị Thanh Vân	Tổ chức Cán bộ	Chuyên viên		44	8	9	10		5	76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
315	Lê Tuấn Dũng	Khoa học và Hợp tác quốc tế	Chuyên viên		47	7	6	15	5	5	85	85		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6
316	Nguyễn Xuân Dũng	Khoa học và Hợp tác quốc tế	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		17	7	10	46	5		82	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở mục 4
317	Phan Thế Hoa	Khoa học và Hợp tác quốc tế	Chuyên viên		46	6	9	14	5	10	90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 6
318	Phạm Thị Quỳnh Nga	Khoa học và Hợp tác quốc tế	Chuyên viên		50	6	10	15	5	0	86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4
319	Trần Thị Thái	Khoa học và Hợp tác quốc tế	Chuyên viên		49	7	10	15	5	0	86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4
320	Nguyễn Vũ Minh Thủy	Khoa học và Hợp tác quốc tế	Giảng viên (Hạng III)		17	4	10	45	0		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4
321	Phan Văn Tiến	Khoa học và Hợp tác quốc tế	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng phòng	10	8	10	60	8		96	96		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
322	Đỗ Mai Trang	Khoa học và Hợp tác quốc tế	Giảng viên (Hạng III)		17	10	10	45	10		92	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở mục 4
323	Trần Thị Tú Anh	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên		48	9	10	13	5		80	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
324	Phan Thị Ngọc Bé	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên		47	7	9	15	5	3	80	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
325	Hoàng Ngọc Dũng	Quản Trị và Đầu tư	Kỹ thuật viên		46	8	9	9	5		75	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
326	Ngô Duy Dũng	Quản Trị và Đầu tư	Nhân viên kỹ thuật		46	6	6	10	3		72	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
327	Phan Thị Thu Hiền	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên		45	7	6	15	2	3	75	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
328	Nguyễn Thị Như Hoa	Quản Trị và Đầu tư	Kỹ thuật viên		46	7	4	11	3	6	73	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
329	Vũ Mạnh Hùng	Quản Trị và Đầu tư	Kỹ thuật viên		46	8	7	9	5	3	76	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
330	Hoàng Thị Huyền	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên		44	5	6	14	0	0	69	69		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
331	Trương Nhật Linh	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên	Tổ Trưởng chuyên môn	47	10	8	13	5	3	81	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung, cập nhật minh chứng làm căn cứ ĐGXL
332	Trần Thị Thanh Nhân	Quản Trị và Đầu tư	Kỹ sư		46	6	9	11	3	3	78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
333	Thái Minh Phúc	Quản Trị và Đầu tư	Kỹ sư		48	7	10	15	3	10	92	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
334	Lê Văn Quý	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên	Phó Trưởng phòng	47	7	14	14	10		92	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
335	Nguyễn Hữu Sáng	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên chính		45	10	9	14	5	0	82	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
336	Nguyễn Cảnh Thái	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên		44	6	8	14	5	3	78	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
337	Âu Chiến Thắng	Quản Trị và Đầu tư	Cán sự													Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
338	Nguyễn Đình Thắng	Quản Trị và Đầu tư	Nhân viên kỹ thuật		46		8	12	5		71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
339	Nguyễn Viết Thanh	Quản Trị và Đầu tư	Kỹ thuật viên		45	5	8	13	5	3	79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
340	Đinh Hồng Tiến	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên	Tổ Trưởng chuyên môn	47	10	5	12	3	3	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
341	Đặng Thị Trúc	Quản Trị và Đầu tư	Kỹ thuật viên		45	6	3	13	3	3	73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
342	Trần Quang Trung	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên		45	7	6	13	3	0	75	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
343	Trần Anh Tuấn	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên		46	7	8	12	5	3	83	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
344	Lê Thanh Tùng	Quản Trị và Đầu tư	Kỹ thuật viên		46	7	6	10	5		70	74		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng làm căn cứ ĐGXL
345	Võ Văn Vịnh	Quản Trị và Đầu tư	Chuyên viên		46	7	9	11	3	0	77	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
346	Đậu Đức Anh	Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể	Giảng viên (Hạng III)	Phó Chánh Văn phòng	10	7	9	60	8		94	94		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
347	Nguyễn Thái Dũng	Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể	Chuyên viên		48	10	10	15	5		88	88		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
348	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể	Chuyên viên		44	5	6	13	5	5	78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
349	Đào Việt Hồng	Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể	Chuyên viên		44	7	8	15	5	3	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
350	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Văn phòng Đảng - Hội đồng Trường - Đoàn thể	Chuyên viên		44	5	8	15	5	3	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
351	Nguyễn Thị Dung	Trạm Y tế	Điều dưỡng viên hạng IV		44	7	3	8	3	5	70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra, bổ sung MC ở tiêu chí 1 và tiêu chí 6
352	Nguyễn Hoàng Hà	Trạm Y tế	Y sĩ	Phó Trạm trưởng	46	7	8	5	8		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra, bổ sung MC ở tiêu chí 1 và tiêu chí 6
353	Nguyễn Thị Đức Hạnh	Trạm Y tế	Chuyên viên		44	5		10	3	10	72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra, bổ sung MC ở tiêu chí 1 và tiêu chí 6
354	Nguyễn Thị Hiền	Trạm Y tế	Bác sĩ		48	6	3	12	3	8	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra, bổ sung MC ở tiêu chí 1 và tiêu chí 6
355	Đường Hải Hồng	Trạm Y tế	Y sĩ		44	5	3	8	5	5	71	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra, bổ sung MC ở tiêu chí 1 và tiêu chí 6
356	Nguyễn Thị Thủy Linh	Trạm Y tế	Y sĩ		43	5	0	15	0	8	71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra, bổ sung MC ở tiêu chí 1 và tiêu chí 6
357	Nguyễn Thị Mai Phương	Trạm Y tế	Y sĩ		44	5	3	10	3	8	73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra, bổ sung MC ở tiêu chí 1 và tiêu chí 6
358	Cao Thị Thanh Yến	Trạm Y tế	Y tá chính		44	5	6	5	5	5	70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		

359	Nguyễn Hoàng An	Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên		48	6	10	14	3	0	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
360	Lê Việt Dũng	Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên		45	7	9	15	5	8	89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
361	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên		49	7	10	15	5	0	86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: Minh chứng mục 3 chưa thuyết phục
362	Trần Thị Hằng	Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên		48	6	7	10	5	5	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
363	Nguyễn Minh Hiền	Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên		48	6	8	15	3		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
364	Phan Sỹ Mỹ	Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên		46	6	5	9	3	8	77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
365	Đinh Thị Nga	Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên		49	7	9	15	5	3	88	88		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
366	Nguyễn Thị Kim Nhung	Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên		48	7	8	15	5		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
367	Nguyễn Mai Phương	Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên		49	6	8	13	5	3	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
368	Nguyễn Thị Hương Trà	Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên	Phó GD Trung tâm	46	8	11	15	10		90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
369	Hoàng Phan Hải Yến	Đảm bảo chất lượng	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		20	10	10	46	10		96	96		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra, bổ sung minh chứng toàn bộ mục 5.
370	Chu Thị Ngọc Diệp	Giáo dục Thường xuyên	Kỹ thuật viên		47	6	9	15	5	5	84	87		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
371	Nguyễn Quốc Dũng	Giáo dục Thường xuyên	Chuyên viên chính	Phó GD Trung tâm	48	6	15	14	8		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
372	Nguyễn Năng Hùng	Giáo dục Thường xuyên	Chuyên viên		44	9	4	12	3	6	78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
373	Hoàng Thị Lê	Giáo dục Thường xuyên	Chuyên viên		47	10	6	15	5	0	83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
374	Ngô Đức Nhân	Giáo dục Thường xuyên	Chuyên viên		46	7	9	15	3	3	83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
375	Nguyễn Văn Quỳnh	Giáo dục Thường xuyên	Chuyên viên		48	10	6	14	5		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
376	Nguyễn Ngọc Tú	Giáo dục Thường xuyên	Chuyên viên		47	9	5	13	5	3	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
377	Đậu Đăng Tuấn	Giáo dục Thường xuyên	Kế toán viên	Phó Trưởng phòng	46	6	11	13	8		84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
378	Lê Thị Vân Anh	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên	Tổ Trưởng chuyên môn	46	7	6	15	3	3	88	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
379	Lưu Văn Anh	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Thư viện viên		46	6	3	13	3	5	80	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
380	Hoàng Ngọc Diệp	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên	Phó GD Trung tâm	48	7	9	14	10		91	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng làm căn cứ ĐGXL
381	Nguyễn Thị Hà Giang	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		47	7	6	15	3	0	83	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
382	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		48	7	0	15	5	5	83	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
383	Ngô Thị Thuý Lan	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		46	7	6	14	3	5	80	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
384	Nguyễn Tuấn Minh	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Cán sự		45	7	5	10	3	5	77	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
385	Nguyễn Thị Mơ	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		46	7	3	12	3	5	80	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
386	Dương Thị Thanh Nga	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Thư viện viên		45	7	5	15	3	3	82	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
387	Hoàng Thị Nga	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		46	6	6	14	3	5	83	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
388	Ông Thị Kim Ngân	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		44	6	4	12	3	10	86	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
389	Nguyễn Thị Nhân	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Thư viện viên		47	7	5	15	3	3	85	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
390	Hồ Thị Oanh	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		46	7	5	14	3	3	81	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
391	Phạm Thị Hoài Phương	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		46	6	3	15	3	5	80	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
392	Bùi Thị Hương Sen	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		46	6	5	15	3	3	82	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
393	Phan Văn Tài	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên	Tổ Trưởng chuyên môn	46	7	3	14	3	8	83	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
394	Nguyễn Thị Thương	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Thư viện viên		47	7	6	12	3		78	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
395	Cao Thị Thuý	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		46	7	3	14	5	5	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
396	Lâm Thu Trang	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Thư viện viên		47	7	5	13	5	5	80	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
397	Nguyễn Thị Hải Yến	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Chuyên viên		48	7	6	15	3	0	82	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
398	Nguyễn Thị Hải Yến	Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào	Thư viện viên	Tổ Trưởng chuyên môn	47	6	4	14	5	5	83	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1, 5,6 và một vài tiêu chí khác
399	Nguyễn Đình Anh	Thực hành - Thi nghiệm	Kỹ thuật viên		44	6	7	15	3	0	78	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại 6 tiêu chí 1 và 6
400	Trương Văn Bê	Thực hành - Thi nghiệm	Kỹ thuật viên		44	7	7	15	5	3	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại 6 tiêu chí 1 và 6
401	Nguyễn Thị Bình	Thực hành - Thi nghiệm	Kỹ thuật viên		44	6	5	15	5	3	84	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại 6 tiêu chí 1 và 6
402	Nguyễn Doãn Chung	Thực hành - Thi nghiệm	Kỹ thuật viên		46	7	6	15	5	3	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại 6 tiêu chí 1 và 6
403	Nguyễn Thị Kim Chung	Thực hành - Thi nghiệm	Kỹ thuật viên	Tổ Trưởng chuyên môn	47	7	7	15	3	0	79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại 6 tiêu chí 1 và 6
404	Lê Việt Đông	Thực hành - Thi nghiệm	Kỹ thuật viên	Tổ Trưởng chuyên môn	47	8	10	15	5	8	96	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại 6 tiêu chí 1 và 6
405	Lê Thị Dung	Thực hành - Thi nghiệm	Kỹ thuật viên		44	7	7	15	3	5	84	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại 6 tiêu chí 1 và 6
406	Ngô Thị Thuý Hà	Thực hành - Thi nghiệm	Kỹ thuật viên		44	7	7	15	3	0	76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng tại 6 tiêu chí 1 và 6

407	Trinh Thị Thanh Hà	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		46	7	10	13	3	0	81	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại ở tiêu chí 1 và 6
408	Nguyễn Văn Hải	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		45	7	7	10	5	0	87	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại ở tiêu chí 1 và 6
409	Nguyễn Thị Thu Hiền	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	7	8	15	3	0	85	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại ở tiêu chí 1 và 6
410	Lê Thị Thu Hiệp	Thực hành - Thí nghiệm	Chuyên viên	Phó GD Trung tâm	48	9	15	15	8		97	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại ở tiêu chí 1 và 6
411	Lê Thị Hoa	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	8	7	15	5	0	80	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại ở tiêu chí 1 và 6
412	Nguyễn Thị Hoà	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	7	7	12	3	0	84	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại ở tiêu chí 1 và 6
413	Nghiêm Thuàng Hằng	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	8	4	14	5	0	85	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại ở tiêu chí 1 và 6
414	Đoàn Thị Minh Khai	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		45	7	3	15	5	0	80	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại ở tiêu chí 1 và 6
415	Ngô Sỹ Khánh	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		46	8	6	10	5	5	86	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại ở tiêu chí 1 và 6
416	Lê Thị Hồng Lam	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên	Tổ Trưởng chuyên môn	47	8	9	15	5	5	93	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1.1, 3.3
417	Chu Thị Thanh Lâm	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	7	7	15	5		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại ở tiêu chí 1 và 6
418	Lương Thị Yến Nga	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	6	6	12	2	5	85	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Vi phạm Pháp lệnh dân số (sinh con thứ 3 trở lên)
419	Nguyễn Thị Nhã	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên	Tổ Trưởng chuyên môn	48	9	10	15	5	5	97	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1 và 6
420	Nguyễn Thị Hoài Phương	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		45	9	6	15	5	0	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1 và 6
421	Lê Thị Quỳnh	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	6	8	13	3	0	86	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1 và 6
422	Nguyễn Thị Tâm	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	6	7	14	5		77	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1 và 6
423	Vân Thị Tâm	Thực hành - Thí nghiệm	Nhân viên kỹ thuật		44	7	6	12	3	0	71	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1 và 6
424	Nguyễn Thế Tân	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ sư	Phó GD Trung tâm	48	8	15	15	5		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng tại tiêu chí 5.5
425	Nguyễn Lê Thăng	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	7	6	14	3	3	84	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1 và 6
426	Cao Xuân Thiệu	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		45	7	10	14	5	0	84	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1 và 6
427	Lê Thị Thu	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	8	7	15	3	0	77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1 và 6
428	Nguyễn Thị Vui	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên		44	6	7	15	3	0	76	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng tại tiêu chí 1 và 6
429	Hồ Thị Hải Yến	Thực hành - Thí nghiệm	Kỹ thuật viên	Tổ Trưởng chuyên môn												Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
430	Trần Thị Thu Chung	Nội trú	Kỹ thuật viên		49	5	6	14	3	3	82	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
431	Võ Quang Cường	Nội trú	Chuyên viên		50	6	7	12	3	3	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
432	Đặng Ngọc Dũng	Nội trú	Chuyên viên	Phó GD Trung tâm	50	9	13	9	10		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng làm căn cứ ĐGXL
433	Hoàng Thị Hương Giang	Nội trú	Chuyên viên		50	7	6	8	3	8	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
434	Bùi Thị Thanh Hà	Nội trú	Nhân viên bảo vệ		50	7	3	5	5	10	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
435	Tô Thị Thanh Hương	Nội trú	Chuyên viên		49	5	7	15	3	3	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
436	Đinh Nho Lâm	Nội trú	Chuyên viên		43	7	8	15	3	3	79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng làm căn cứ ĐGXL
437	Bùi Thị Liên	Nội trú	Chuyên viên		48	8	7	10	3	8	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
438	Phạm Ngọc Luân	Nội trú	Chuyên viên		48	6	7	11	3	5	84	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
439	Đinh Thị Quỳnh Mai	Nội trú	Chuyên viên		50	6	5	15	2	3	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
440	Nguyễn Thị Mai	Nội trú	Chuyên viên		49	6	7	11	3	8	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
441	Nguyễn Thị Sen	Nội trú	Chuyên viên		50	6	7	10	3	8	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
442	Trần Châu Thành	Nội trú	Chuyên viên	Phó GD Trung tâm	44	8	5	15	8		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng làm căn cứ ĐGXL
443	Lê Thị Thơ	Nội trú	Chuyên viên		50	5	7	8	2	8	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
444	Nguyễn Thị Bích Thủy	Nội trú	Chuyên viên		49	5	6	13	5	3	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
445	Hà Thị Minh Trang	Nội trú	Chuyên viên		48	6	7	15	3	3	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
446	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Nội trú	Chuyên viên		45	5	4	15	3	3	75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
447	Nguyễn Kim Từ	Nội trú	Nhân viên kỹ thuật		48	9	7	10	5	3	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cấp nhật, bổ sung minh chứng làm căn cứ ĐGXL
448	Nguyễn Đức Điện	Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó GD Trung tâm	10	7	10	60	8		91	95		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
449	Hồ Thị Dung	Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp	Chuyên viên		44	8	6	13	5	0	77	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
450	Hồ Việt Dũng	Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp	Chuyên viên		48	8	8	15	3	0	75	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
451	Đoàn Văn Minh	Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp	Chuyên viên	Phó GD Trung tâm	48	10	13	14	10		95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
452	Phạm Thị Quỳnh Như	Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp	Chuyên viên		44	6	8	15	5		77	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
453	Trần Văn Phúc	Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp	Chuyên viên		44	5	5	14	3	3	75	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
454	Trần Thị Lan Phương	Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp	Chuyên viên		44	5	1	15	5	3	72	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
455	Nguyễn Vinh Quang	Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp	Chuyên viên		44	6	4	14	3	3	70	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
456	Nguyễn Phương Thảo	Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp	Thư viện viên		44	6	9	10	3	3	73	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
457	Hoàng Thị Thủy Vân	Dịch vụ, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp	Giảng viên (Hạng III)		15	10	10	50	10		95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra lại minh chứng đã tải lên hệ thống: MC mục 1.1, 1.2 không mở được, mục 1.4 không có MC, mục 4.2, 4.3 không có MC, MC mục 5.6 không mở được.
458	Gián Hoàng Anh	Kiểm định chất lượng giáo dục	Chuyên viên		47	6	7	10	2	3	79	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
459	Võ Công Dũng	Kiểm định chất lượng giáo dục	Giảng viên (Hạng III)		18	7	8	40			73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
460	Nguyễn Đình Huy	Kiểm định chất lượng giáo dục	Chuyên viên chính	Phó GD Trung tâm	50	7	12	15	3		89	87		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		

461	Đinh Xuân Khoa	Kiểm định chất lượng giáo dục	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		18	10	10	45	3		86	86	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
462	Nguyễn Thị Minh	Kiểm định chất lượng giáo dục	Giảng viên (Hạng III)		18	7	5	37	5		72	72	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
463	Ngô Đình Phương	Kiểm định chất lượng giáo dục	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		14	4	8	35			56	61	Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
464	Trần Quyết Thắng	Kiểm định chất lượng giáo dục	Chuyên viên		44	6	6	15	3		74	74	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
465	Nguyễn Thị Thanh	Kiểm định chất lượng giáo dục	Chuyên viên	Trưởng phòng cấp 3	48	6	3	15	5	3	78	80	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
466	Phan Hùng Thư	Kiểm định chất lượng giáo dục	Giảng viên (Hạng III)			10	10	48	5		70	73	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
467	Nguyễn Ngọc Bích	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Trợ lý đào tạo	33	13	15	15	0		76	76	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
468	Nguyễn Duy Bình	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		31	10	10	15	5		71	71	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
469	Nguyễn Huy Chiêu	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		33	25	13	15	10		96	96	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
470	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		31	15	13	15	5		79	79	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
471	Nguyễn Văn Đức	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		35	25	15	15	10		100	100	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
472	Trương Thị Dung	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	15	15	15			78	78	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
473	Đinh Thanh Giang	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)												Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
474	Dương Xuân Giáp	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	15	10	33	10		91	91	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
475	Đào Thị Thanh Hà	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		33	5	15	15			68	68	Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
476	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		35	15	15	15	0		80	80	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
477	Đinh Huy Hoàng	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		32	13	15	15	0		75	75	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
478	Thái Thị Hồng Lam	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		35	15	15	15			80	80	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
479	Nguyễn Thị Hồng Loan	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	10	10	40	5		88	88	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
480	Trần Anh Nghĩa	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Cổ vấn học tập	31	15	13	15	6		80	80	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
481	Đậu Hồng Quân	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)												Hoàn thành tốt nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
482	Nguyễn Hữu Quang	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		32	23	15	15	10		95	95	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
483	Nguyễn Thành Quang	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		26	15	10	15	8		74	74	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
484	Nguyễn Văn Quang	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		32	25	15	6	9		87	87	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
485	Nguyễn Chiến Thắng	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	10	8	40	5		86	86	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
486	Vũ Thị Hồng Thanh	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		32	15	15	15	5		82	82	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
487	Lê Văn Thành	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		30	25	13	11	10		89	89	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
488	Nguyễn Thị Thế	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	13	15	15			76	76	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
489	Nguyễn Quốc Thor	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		31	10	8	15	0		71	64	Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
490	Nguyễn Trần Thuận	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)												Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
491	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		32	25	13	4	5		87	79	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
492	Võ Thị Hồng Vân	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		32	20	13	10			75	75	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
493	Trần Xuân Hào	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Trợ lý đào tạo trực tuyến	34	10	8	15	5		72	72	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
494	Nguyễn Bùi Hậu	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Cổ vấn học tập	31	10	13	15	6		75	75	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
495	Phạm Thị Thu Hiền	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		35	10	11	15	5		76	76	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
496	Phan Lê Na	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		30	15	11	15	5		76	76	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
497	Trần Thị Kim Oanh	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	7	10	33	10		85	85	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
498	Nguyễn Thành Công	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	20	13	15	10		91	91	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
499	Lê Văn Đoài	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		30	25	15	13	8		91	91	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		

500	Chu Văn Lanh	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	15	10	40	10		96	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
501	Nguyễn Thị Nhi	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	15	10	40	5		93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
502	Đỗ Thanh Thuý	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		33	25	13	15	6		92	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
503	Hoàng Văn Thụy	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		25	20	10	8	10		73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
504	Lê Cảnh Trung	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	12	10	40	10		96	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
505	Đoàn Thế Ngõ Vinh	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		30	10	10	15	0		65	65		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
506	Lê Văn Vinh	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	34	10	15	15	6		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
507	Nguyễn Thị Chung	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	20	13	12	0		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
508	Đậu Xuân Đức	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	25	15	13	5		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
509	Cao Cự Giác	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	14	10	38	10		97	97		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
510	Đinh Thị Trường Giang	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	10	8	39	5		85	85		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
511	Lê Đức Giang	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	15	10	39	10		97	97		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
512	Trương Thị Bình Giang	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		32	10	15	15			72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
513	Nguyễn Thị Diễm Hằng	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		33	10	15	15	6		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
514	Nguyễn Hoàng Hào	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		33	25	15	15			88	88		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
515	Phan Thị Minh Huyền	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		33	10	15	15	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
516	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THSP	34	12	15	15			76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
517	Nguyễn Thị Phương Thảo	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Giảng viên	31	12	13	15	5		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
518	Phan Thị Thùy	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	32	23	15	15	8		93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
519	Đinh Thị Huyền Trang	Trưởng Sư phạm	Giảng viên		33	20	15	15	3		86	86	83	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Lý do: Học bổng Vallet không phải khen thưởng cấp trường trở lên
520	Phan Thị Hồng Tuyết	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		33	25	13	15			88	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
521	Nguyễn Thị Giang An	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	16	15	9	40	10		90	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
522	Ông Vinh An	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		28	25	13	13	10		89	89		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
523	Đào Thị Minh Châu	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		30	25	11	15			81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
524	Trần Thị Gái	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		35	15	13	15			78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
525	Lê Thị Thuý Hà	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	15	15	15	3		91	81		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
526	Tôn Thị Bích Hoài	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)													Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
527	Lê Thị Hương	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		32	25	13	15	10		95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
528	Nguyễn Đình Nhâm	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		34	22	11	12	10		89	89		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
529	Phạm Thị Như Quỳnh	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		31	10	13	13			67	67		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Vi phạm Pháp lệnh dân số (sinh con thứ 3 trở lên)
530	Nguyễn Thị Thảo	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	9	8	40	10		95	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
531	Phạm Xuân Thiệu	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)													Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
532	Trần Huyền Trang	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo trực tuyến	28	25	15	15	10		93	93	95	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Bổ sung 7 điểm tại mục 1.2; Mục 5.2 không phải bảng cấp năm 2022 do đó không tính điểm mục này
533	Hồ Anh Tuấn	Trưởng Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		35	25	15	15	8		96	98		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
534	Nguyễn Thị Việt	Trưởng Sư phạm	Giảng viên	Cố vấn học tập	32	15	13	15	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
535	Lê Quang Vượng	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	12	8	32	10		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
536	Hồ Thị Văn Anh	Trưởng Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		35	10	15	15	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
537	Hoàng Trọng Canh	Trưởng Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		33	15	13	12	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		

538	Lê Thị Sao Chi	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	9	8	34	10		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
539	Nguyễn Thị Khánh Chi	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		32	15	11	15	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
540	Biện Văn Điền	Trường Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		35	15	15	15	5		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị cá nhân bổ sung minh chứng liên quan vinh danh UNESCO
541	Lưu Thị Trường Giang	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		32	15	13	15			75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
542	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	15	10	8	40	8		81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
543	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		34	15	15	15	3		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
544	Nguyễn Thị Hoa Lê	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp lưu học sinh	34	10	10	15	3		72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
545	Trần Thị Ly Na	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	34	13	13	15			75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
546	Biện Thị Quỳnh Nga	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	6	40	5		86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
547	Lê Thanh Nga	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	15	13	12	5		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
548	Ngô Thị Quỳnh Nga	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		35	13	13	15	0		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
549	Đặng Hoàng Oanh	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		30	10	10	15	6		71	71		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
550	Lê Thị Hồ Quang	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		35	15	13	15	0		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
551	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		34	15	13	15	5		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
552	Nguyễn Thị Hoài Thu	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	35	15	13	12	0		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
553	Nguyễn Thị Thanh Trâm	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		35	15	13	15	10		88	88		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
554	Lê Thế Cường	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	10	40	8		93	93		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
555	Nguyễn Thị Duyên	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	35	20	15	15	5		90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung MC tại mục 5.3
556	Nguyễn Thị Hà	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		34	10	15	15	3		76	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
557	Dương Thị Thanh Hải	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		34	15	10	15	5		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Có 01 Quyết định kỷ luật Đảng viên sinh con thứ 3, hình thức "Kiến trách"
558	Nguyễn Quang Hồng	Trường Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		34	13	11	11	10		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
559	Mai Thị Thanh Nga	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	15	15	15	3		81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
560	Mai Phương Ngọc	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	10	35	8		88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
561	Trần Vũ Tài	Trường Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Phó Hiệu trưởng Trường thuộc	25	10	10	35	5		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
562	Đặng Như Thương	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	15	15	15	6		84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
563	Nguyễn Văn Tuấn	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	8	35	10		88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
564	Phan Thị Cẩm Vân	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		34	10	15	15	3		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
565	Hoàng Thị Hải Yến	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		35	15	15	15	9		89	89		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
566	Tôn Nữ Hải Yến	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Cố vấn học tập	35	25	15	15	3		93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
567	Phạm Vũ Chung	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		34	15	10	15	0		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
568	Nguyễn Văn Đông	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		34	10	11	15	0		70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
569	Nguyễn Thị Việt Hà	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	12	10	35	10		92	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
570	Võ Thị Thu Hà A	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		34	10	11	15	0		70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
571	Nguyễn Thị Hoài	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	12	8	35	10		90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
572	Nguyễn Thị Mai Lan	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)													Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
573	Nguyễn Thị Trang Thanh	Trường Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	13	8	35	5		86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
574	Lương Thị Thành Vinh	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	23	15	15	0		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
575	Võ Thị Vinh	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Cố vấn học tập	34	15	15	8	10		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
576	Lê Thị Nam An	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	15	3		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		

577	Bùi Thị Cẩn	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	6	40	10		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
578	Nguyễn Thị Kim Chi	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		33	10	13	15	6		76	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
579	Phan Huy Chính	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		33	10	13	15	3		72	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
580	Nguyễn Thị Diệp	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		34	10	8	15	3		76	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
581	Trần Thị Hạnh	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		32	10	5	15	0		70	62		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
582	Dương Thị Mai Hoa	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		32	10	11	15	3		68	71		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
583	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		33	20	13	15	8		89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
584	Hoàng Thị Nga	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		34	10	8	15	3		71	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
585	Trần Cao Nguyên	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	10	20	8		87	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
586	Phan Thị Nhuận	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
587	Nguyễn Thái Sơn	Trường Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	10	35	3		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
588	Nguyễn Thị Kim Thi	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		31	15	13	15	6		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
589	Nguyễn Thị Hải Yến	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Cổ vấn học tập	34	22	11	13	3		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
590	Phạm Thị Hải Châu	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	35	10	13	15	10		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
591	Phan Huy Hà	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Cổ vấn học tập	34	10	11	15	10		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
592	Nguyễn Thị Thu Hạnh	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 (trên 40GV/800 người học)	25	9	10	35	10		89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra lại: Mục 5.2 chứng chỉ QP-AN cấp năm 2021 không thuộc năm đánh giá
593	Nguyễn Thị Kỳ	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Cổ vấn học tập	34	10	10	15	3		72	72		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
594	Trần Thị Thủy Nga	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	35	10	8	15	8		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
595	Phan Thị Quỳnh Trang	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		31	15	11	15	5		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
596	Võ Trọng Vinh	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		34	15	8	15	3		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
597	Trần Thị Hoàng Yến	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng khoa cấp 3 (trên 40GV/800 người học)	25	10	7	35	8		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
598	Chu Thị Thủy An	Trường Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trưởng khoa cấp 3 (trên 40GV/800 người học)	23	12	7	36	10		88	88	80	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra lại: Mục 2.2; 3.2; 3.3; 5.3 không có minh chứng
599	Thái Thị Đào	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Cổ vấn học tập	33	10	15	15	0		73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
600	Nguyễn Tiến Dũng	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	34	18	15	15	3		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
601	Nguyễn Thị Châu Giang	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 (trên 40GV/800 người học)	23	12	10	35	5		85	85		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
602	Nguyễn Thị Thanh Giang	Trường Sư phạm	Giáo viên THPT (Hạng III)		30		8	15	3		56	56		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
603	Nguyễn Thị Phương Nhung	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		34	25	15	13	5		94	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
604	Nguyễn Thị Phương Nhung	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Cổ vấn học tập	32	15	13	15	0		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
605	Chu Thị Hà Thanh	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 (trên 40GV/800 người học)	23	10	10	40	8		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
606	Thái Mạnh Thuý	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		34	12	13	15	6		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
607	Phan Hữu Tiếp	Trường Sư phạm	Chuyên viên	Trợ lý đào tạo	44	7		15	5	10	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
608	Phan Anh Tuấn	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	34	10	13	15			72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
609	Nguyễn Như An	Trường Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	15	10	37	3		88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
610	Lê Thực Anh	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		31	22	13	15			81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
611	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		28	22	11	10	3		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
612	Phạm Lê Cường	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Phó Hiệu trưởng Trường thuốc	23	12	8	40	8		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
613	Bùi Thị Thủy Dương	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Giảng viên	33	12	13	15	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
614	Nguyễn Thị Thu Hằng	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		31	15	11	13			70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
615	Bùi Văn Hùng	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	30	25	13	15	5		88	88		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
616	Nguyễn Thị Hương	Trường Sư phạm	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		28	25	10	8			71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
617	Nguyễn Trung Kiên	Trường Sư phạm	Giảng viên		34	10	13	15	3		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
618	Phan Quốc Lâm	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		30	25	10	8	6		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
619	Chế Thị Hải Linh	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		32	15	11	15	0		73	73		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
620	Dương Thị Linh	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		33	10	13	15			71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		

621	Trần Mỹ Linh	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	15	0		72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
622	Trần Hằng Ly	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	33	18	11	15	3		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
623	Nguyễn Thị Nhân	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)		34	15	10	8			67	67		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
624	Nguyễn Việt Phương	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)		33	20	13	15	10		91	91		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
625	Đương Thị Thanh Thanh	Trường Sư phạm	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	14	8	25			70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
626	Trần Thị Văn Anh	Trường Sư phạm	Giáo viên mầm non (hạng II)		50	7	6	15	5	8	91	91		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
627	Bùi Thị Linh	Trường Sư phạm	Chuyên viên		50	8	6	15	5	10	94	94		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
628	Lê Duy Linh	Trường Sư phạm	Chuyên viên	Phó Giám đốc TT cấp 3	50	8	8	14	10		90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
629	Nguyễn Thanh Mỹ	Trường Sư phạm	Giảng viên (Hạng III)	Giám đốc TT cấp 3	10	8	6	60	6		90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
630	Bùi Thị Quỳnh Sương	Trường Sư phạm	Chuyên viên	Trợ lý quản lý sinh viên	47	6	8	15	5		81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
631	Phạm Thị Tuyền	Trường Sư phạm	Chuyên viên													Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
632	Trần Thị Quỳnh Yên	Trường Sư phạm	Chuyên viên		50	8	6	15	5	8	92	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
633	Nguyễn Thị Đạm	Trường Sư phạm	Chuyên viên		45	7	9	11	5	5	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
634	Đinh Văn Đức	Trường Sư phạm	Chuyên viên		49	8	9	13	5	0	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
635	Nguyễn Thị Kim Dung	Trường Sư phạm	Chuyên viên	Trợ lý quản lý sinh viên	49	8	10	15	5	0	87	87		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
636	Đoàn Thị Thuý Hà	Trường Sư phạm	Chuyên viên	Trợ lý quản lý sinh viên	50	9	9	13	5	3	89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng làm cơ sở ĐGXL
637	Bùi Thị Quỳnh Hoa	Trường Sư phạm	Cán sự	Trợ lý quản lý sinh viên	46	8	3	15	3	8	83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
638	Nguyễn Thị Hương	Trường Sư phạm	Chuyên viên		50	7	6	13	5	8	89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng tại mục 4.2; 4.3; 6.3
639	Nguyễn Thị Phương Thảo	Trường Sư phạm	Chuyên viên	Trợ lý quản lý sinh viên	50	8	9	14	5	3	89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
640	Đặng Thị Tinh	Trường Sư phạm	Chuyên viên		45	7	2	15	3	8	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
641	Nguyễn Tiến Dũng	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng Bộ môn	25	15	10	35	10		95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
642	Trần Đình Dũng	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		31	15	6	15	8		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ học tập
643	Hoàng Thị Hà	Kỹ thuật - Công nghệ	Chuyên viên		50	9	4	10	3	5	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
644	Đinh Văn Nam	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		12	20	15	2	10		59	59		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Không có báo cáo; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
645	Phạm Hoàng Nam	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
646	Lưu Văn Phúc	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		33	10	11	15	3		72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
647	Phạm Mạnh Toàn	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	31	20	13	15	1		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
648	Mai Thế Anh	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng Bộ môn	22	12	8	35	10		87	87		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
649	Lê Văn Chương	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)	Phó trưởng Bộ môn	25	10	8	35	5		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
650	Tạ Hùng Cường	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		35	12	13	13	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Vi phạm Pháp lệnh dân số (sinh con thứ 3 trở lên)
651	Phan Văn Dư	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
652	Hoàng Võ Tùng Lâm	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		26	0	10	15	5		56	56		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
653	Hồ Sỹ Phương	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		33	15	13	15	6		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
654	Dương Đình Tú	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		34	20	15	15	8		92	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
655	Lê Đình Công	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng Bộ môn	23	12	10	40	10		95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
656	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		32	25	15	11	10		93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; có bài báo khoa học
657	Nguyễn Trọng Khánh	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)													Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
658	Lê Thị Kiều Nga	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)													Không hoàn thành nhiệm vụ	Không có báo cáo; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
659	Cao Thánh Nghĩa	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	33	25	15	15	3		89	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
660	Hoàng Cẩm Nhung	Kỹ thuật - Công nghệ	Chuyên viên		50	8	6	5	5		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
661	Nguyễn Thị Kim Thu	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		31	20	8	15	5		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		TC 1.2: Tỷ lệ đối giờ 6.3%
662	Phan Duy Tùng	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
663	Phan Anh Phong	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng Bộ môn	25	10	8	35	0		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
664	Nguyễn Thị Minh Tâm	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	34	10	11	15	5		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
665	Hồ Thị Huyền Thương	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên chính (Hạng II)		33	10	13	15	0		71	71	68	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Đề nghị xem xét cấp nhật minh chứng do CC C 11/11/2010 không còn hiệu lực

666	Hoàng Hữu Tính	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)															Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thông kê bài báo KH năm 2022 không có tên
667	Trần Văn Cảnh	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)															Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
668	Đặng Thị Bích Hạnh	Kỹ thuật - Công nghệ	Chuyên viên		46	6	4	15	5	8	84	84						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
669	Đặng Hồng Linh	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó trưởng Bộ môn	31	20	8	15			74	74						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
670	Lê Văn Minh	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Viện trưởng/Phó Trưởng khoa (trên 40GV/800 người học)	21	15	10	35	0		81	81						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
671	Phạm Trà My	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		31	13	10	15	8		79	77	72					Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
672	Nguyễn Quang Ninh	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên chính (Hạng II)	Trợ lý đào tạo	31	10	11	15	3		70	70	67					Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
673	Nguyễn Thị Uyên	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		33	17	10	15	5		80	80						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
674	Hoàng Hữu Việt	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Phó Viện trưởng/Phó Trưởng khoa (trên 40GV/800 người học)	22	15	10	34	10		91	91	89					Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
675	Nguyễn Phi Cường Anh	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	33	10	13	15	5		76	76						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
676	Phan Quốc Cường	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		32	10	9	15	5		71	71						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
677	Trịnh Ngọc Hoàng	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng Bộ môn	25	15	10	35	8		93	93						Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
678	Lương Ngọc Minh	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên		34	12	10	15	0		71	71						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
679	Nguyễn Phúc Ngọc	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		35	10	11	15	0		71	71	69					Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
680	Bùi Hà Phan	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		34	10	11	15			70	70	68					Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
681	Nguyễn Bá Uy	Kỹ thuật - Công nghệ	Giảng viên (Hạng III)		32	10	13	15			70	70						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
682	Lê Thị Mỹ Châu	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng Bộ môn	34	25	13	15	10		97	97						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
683	Trần Phương Chi	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)		31	18	11	12	6		78	78						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
684	Nguyễn Thị Huyền	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)		32	15	13	15			75	75						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
685	Nguyễn Tấn Thành	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)	Phó viện trưởng	25	15	10	35	10		95	95						Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
686	Đào Thị Thanh Xuân	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)		30	25	13	12	10		90	90						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
687	Đinh Thị Kim Hào	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)		31	25	10	10	8		90	84						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
688	Lê Thị Phương Mai	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Chuyên viên		48	7	6	10	5	5	81	81						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
689	Phan Công Ngọc	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)															Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thông kê bài báo KH năm 2022 không có tên
690	Hồ Thị Phương	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)		30	23	12	10	8		83	83						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
691	Hồ Đình Quang	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	32	25	15	15	8		95	95						Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
692	Lê Thị Hà	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Chuyên viên		44	7	6	10	5	8	80	80						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
693	Mai Thị Thanh Huyền	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)															Không xếp loại	Thời gian công tác tại Trường dưới 06 tháng
694	Nguyễn Văn Quốc	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	31	20	13	15	3		82	82						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
695	Nguyễn Thị Sương	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)		34	5	11	15	6		71	71						Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ
696	Lê Thế Tâm	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng Bộ môn	35	25	15	15	10		99	100						Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
697	Hoàng Văn Trung	Công nghệ Hóa sinh - Môi trường	Giảng viên (Hạng III)		32	22	11	15			80	80						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
698	Trần Thị Kim Anh	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)															Hoàn thành tốt nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; có bài báo khoa học
699	Tạ Thị Bình	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng Bộ môn	25	7	7	40	3		82	82						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
700	Phạm Mỹ Dung	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng Bộ môn	25	7	10	34	6		82	82						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
701	Nguyễn Tiến Dũng	Nông nghiệp và Tài nguyên	Kỹ thuật viên		48		5	11	5	8	77	77						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
702	Nguyễn Thị Hương Giang	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		33	17	13	13			76	76						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
703	Lê Minh Hải	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)	Phó viện trưởng	25	10	10	40	10		95	95						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
704	Hoàng Thị Hằng	Nông nghiệp và Tài nguyên	Chuyên viên		48	9	7	15	3	3	85	85						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
705	Lê Công Kiểm	Nông nghiệp và Tài nguyên	Nhân viên bảo vệ		50	5		15		5	75	75						Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ

706	Hoàng Thị Mai	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		35	10	13	15	0		73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
707	Trần Xuân Minh	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		31	20	13	12	0		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
708	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)													Không hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Không Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
709	Nguyễn Thị Thanh	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		34	15	13	13	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
710	Nguyễn Thúc Tuấn	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		30	20	11	6	10		82	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
711	Trương Thị Thành Vinh	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	13	0		70	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
712	Cao Thị Thu Dung	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		35	10	10	15	3		73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
713	Nguyễn Hữu Hiền	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng Bộ môn	23	13	10	35	10		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
714	Phan Thị Thu Hiền	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên chính (Hạng II)		34	15	11	15			75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
715	Nguyễn Văn Hoàn	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		31	10	13	12	5		71	71		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
716	Thái Thị Ngọc Lam	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	32	15	15	15	3		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
717	Nguyễn Thị Thanh Mai	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		32	10	15	8	10		83	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
718	Hồ Thị Nhung	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		33	15	13	12	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
719	Nguyễn Thị Thanh	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên chính (Hạng II)		31	13	13	12	5		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
720	Nguyễn Thị Thuý	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	32	15	13	15	0		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
721	Nguyễn Thị Bích Thuý	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		34	10	15	15	0		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
722	Trần Ngọc Toàn	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		32	15	8	15	3		73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
723	Trần Đình Du	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng Bộ môn	25	10	10	35	8		88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
724	Phạm Thị Hà	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		35	10	15	15	6		81	81	79	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Giảng viên tham gia học tập phải kéo dài thời gian đào tạo trừ 2đ
725	Võ Thị Thu Hà_B	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		33	13	13	15	3		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
726	Nguyễn Nam Thành	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		28	15	10	12	5		70	70		Hoàn thành nhiệm vụ	Không xếp loại	Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
727	Trần Hậu Thìn	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		30	20	13	10			73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
728	Nguyễn Thị Thúy Hà	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
729	Vũ Văn Lương	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		34	20	10	10	10		84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
730	Phan Thị Quỳnh Nga	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		33	23	13	13			82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
731	Đậu Khắc Tài	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)	Phó viện trưởng	25	7	7	34			73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
732	Hoàng Anh Thế	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)													Hoàn thành nhiệm vụ	GV học tập, NC ở NN: Có báo cáo kết quả học tập; tại thống kê bài báo KH năm 2022 không có tên
733	Hoàng Thị Thủy	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên (Hạng III)		31	15	8	12	0		66	66		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
734	Trần Thị Tuyền	Nông nghiệp và Tài nguyên	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trưởng Bộ môn	18	15	10	40	10		93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
735	Nguyễn Thị Mai Anh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		25	25	13	15	6		84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
736	Nguyễn Văn Đại	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	6	40	10		91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không có SP KH bậc cao; Cần bổ sung minh chứng điểm thưởng
737	Nguyễn Thị Thùy Dung	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	34	15	13	15	5		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
738	Nguyễn Văn Dũng	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	7	10	40	8		90	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
739	Nguyễn Thị Hà	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		35	25	11	8	10		89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
740	Ngô Thị Thu Hoài	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Cố vấn học tập	35	13	11	15	3		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
741	Hồ Trọng Hữu	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên		33	15	13	11	3		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
742	Đinh Văn Liêm	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	8	35	10		88	88		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không có SP KH bậc cao; Cần bổ sung minh chứng điểm thưởng

743	Đặng Thị Phương Linh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		32	10	11	15	6		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
744	Hồ Thị Nga	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	20	11	15	8		87	87		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
745	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	18	11	15	10		87	87		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
746	Bùi Hạnh Phúc	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Cổ vấn học tập	35	10	15	15	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
747	Bùi Thị Phương Quỳnh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		34	13	11	15	8		81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
748	Nguyễn Thị Thanh Trâm	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên		35	10	15	15	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
749	Đoàn Minh Trang	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		34	15	13	15	10		87	87		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
750	Nguyễn Thị Mai Trang	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		34	12	15	15	3		79	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
751	Cao Thị Ngọc Yến	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	10	13	15	3		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
752	Hồ Thị Duyên	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	10	35	10		90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không có SP KH bậc cao; Cần bổ sung minh chứng điểm thường
753	Hồ Thị Hải	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên	Cổ vấn học tập	35	15	15	15	10		90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
754	Lê Hồng Hạnh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	10	13	15	3		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
755	Ngũ Thị Như Hoa	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		35	10	15	15	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
756	Phạm Thị Thủy Liễu	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	10	9	40	3		87	87		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
757	Nguyễn Mai Ly	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		35	12	15	15	10		87	87		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
758	Nguyễn Thị Hồng Nhật	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	15	5		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
759	Phan Nữ Hiền Oanh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		35	10	15	15	6		81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
760	Phạm Thị Huyền Sang	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	9	10	35	10		89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không có SP KH bậc cao; Không có bài báo năm 2022; cần bổ sung minh chứng điểm thường
761	Nguyễn Thị Thanh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		35	15	15	12	6		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
762	Nguyễn Thị Phương Thảo	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		35	12	15	15	3		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
763	Nguyễn Thị Phương Thảo	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên		35	12	15	15	9		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
764	Hà Thị Thủy	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	10	15	15	10		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Vi phạm Pháp lệnh dân số (sinh con thứ 3 trở lên)
765	Trần Thị Văn Trà	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	35	15	15	15	5		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
766	Chu Thị Trinh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	10	13	15	5		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
767	Bùi Thuận Yến	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên		35	15	13	15			78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
768	Nguyễn Thị Hoài An	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	15	15	15	8		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
769	Trần Thị Khánh Dung	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		35	17	15	15	10		92	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không có SP KH bậc cao; Không có bài báo năm 2022;
770	Phan Thị Thuý Hà	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		34	10	15	15	10		83	84	82	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Giảng viên tham gia học tập phải kéo dài thời gian đào tạo từ 2đ
771	Bùi Văn Hào	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Chủ tịch Hội cựu chiến binh	35	15	13	15	3		76	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
772	Võ Thị Cẩm Ly	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên chính (Hạng II)		32	10	15	10	10		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
773	Lê Thị Hải Lý	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		34	10	15	13	10		83	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
774	Võ Thị Anh Mai	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	35	10	13	15	8		81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
775	Phùng Văn Nam	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	13	13	15	2		76	76		Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ học tập (hệ không tập trung)
776	Phạm Thị Oanh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Cổ vấn học tập	34	13	10	15	6		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
777	Nguyễn Thị Thanh Thanh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	10	15	10	8		79	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
778	Bùi Minh Thuận	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên chính (Hạng II)		32	10	8	12	10		72	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
779	Ông Thị Mai Thương	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		35	10	15	12	6		83	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		

780	Trần Thị Thuý	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		34	10	13	10	6		73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
781	Nguyễn Văn Trung	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	22	10	8	35	3		78	78		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
782	Nguyễn Hồng Vinh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	9	10	35	8		87	87		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
783	Võ Thị Thuý Hằng	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Chuyên viên	Trợ lý đào tạo	50	10	6	13	5		84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
784	Thái Thị Ngọc Loan	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Chuyên viên		50	10	6	13	3		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
785	Lê Thị Lý	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Chuyên viên		44	10	3	13	5	3	78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
786	Trần Thị Nhung	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Chuyên viên	Tổ Trưởng chuyên môn	50	10	6	13	5	0	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
787	Lê Thị Hồng Phương	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Chuyên viên		50	9	6	13	5		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
788	Phạm Thị Bình	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên chính (Hạng II)		8	7	6	60	8		88	89		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
789	Hắc Xuân Cảnh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Hiệu trưởng Trường thuộc	25	10	10	35	0		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
790	Đinh Thế Định	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên cao cấp (Hạng I)		33	15	15	12	3		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
791	Nguyễn Thanh Hải	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Giảng viên	32	20	11	10	10		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
792	Lê Thị Thu Hiền	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	10	11	15	3		72	72		Không hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ học tập (hệ tập trung)
793	Lê Thị Thanh Hiếu	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		31	25	13	15			86	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
794	Phạm Thị Thuý Hồng	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	20	11	15	6		85	85	83	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Giảng viên tham gia học tập phải kéo dài thời gian đào tạo từ 2d
795	Vũ Thị Phương Lê	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên chính (Hạng II)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	25	12	9	35	5		86	86		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
796	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		33	10	11	12	5		71	71		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
797	Trần Viết Quang	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Phó Hiệu trưởng Trường thuộc	25	10	10	34	6		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
798	Trương Thị Phương Thảo	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)		30	25	15	15	8		95	93		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
799	Phan Văn Tuấn	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	23	12	8	35	3		78	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
800	Nguyễn Thị Lê Vinh	Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn	Giảng viên (Hạng III)	Cổ vấn học tập	34	20	15	15	5		89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
801	Phạm Anh Đức	Ban quản lý cơ sở II	Chuyên viên	Tổ Trưởng chuyên môn	45	6	6	13	5	3	75	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
802	Đinh Bạt Dũng	Ban quản lý cơ sở II	Chuyên viên		45	6	7	13	5	3	77	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
803	Bùi Trọng Dương	Ban quản lý cơ sở II	Y sĩ		46	5	6	10	5	3	79	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
804	Hà Thị Thanh Hải	Ban quản lý cơ sở II	Kỹ thuật viên		46	5	6	13	3	3	72	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
805	Nguyễn Mạnh Hùng	Ban quản lý cơ sở II	Nhân viên bảo vệ		44	5	3	9	5	8	74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
806	Nguyễn Đình Lương	Ban quản lý cơ sở II	Nhân viên bảo vệ		45	6	7	8	3	5	74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
807	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Ban quản lý cơ sở II	Cán sự		48	5	6	10	5		73	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
808	Nguyễn Thị Phương	Ban quản lý cơ sở II	Chuyên viên		47	5	6	12	3	0	75	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
809	Nguyễn Lê Quang	Ban quản lý cơ sở II	Chuyên viên	Phó Trưởng ban	46	10	8	15	0		80	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
810	Nguyễn Đức Thông	Ban quản lý cơ sở II	Nhân viên kỹ thuật		46	5	7	12	5	0	75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
811	Trần Hữu Trí	Ban quản lý cơ sở II	Kỹ thuật viên	Tổ Trưởng chuyên môn	47	8	6	11	5	0	79	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
812	Trần Anh Tuấn	Ban quản lý cơ sở II	Chuyên viên	Phó Trưởng ban	47	8	10	14			77	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
813	Trần Anh Tuấn	Ban quản lý cơ sở II	Giảng viên (Hạng III)		13	4	5	46	0		68	68		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
814	Lê Thị Xuân	Ban quản lý cơ sở II	Chuyên viên		46	5	7	12	5	3	80	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
815	Trịnh Thị Thanh	Nhà Xuất bản	Chuyên viên		45	6	7	12	5	5	83	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng làm căn cứ ĐGXL
816	Võ Thị Hoài Thương	Nhà Xuất bản	Giảng viên chính (Hạng II)		18	4	6	43	9		76	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục
817	Cao Thị Anh Tú	Nhà Xuất bản	Chuyên viên		45	6	6	12	5	10	84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị cập nhật, bổ sung minh chứng làm căn cứ ĐGXL
818	Nguyễn Huy Hùng	Văn phòng đại diện tỉnh Thanh Hóa	Chuyên viên		47	10	6	15	2	3	83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
819	Trần Đình Bắc	Thanh tra - Pháp chế	Chuyên viên		44	5	8	15	5		77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4
820	Lê Danh Bình	Thanh tra - Pháp chế	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng phòng	10	7	8	60	0		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6. Đề nghị đồng chí Đậu Thị Kim Chung bổ sung minh chứng giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn Trường để được cộng thêm điểm thưởng
821	Đậu Thị Kim Chung	Thanh tra - Pháp chế	Chuyên viên		44	5	8	15	5	3	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4.
822	Nguyễn Thị Thuý Hằng	Thanh tra - Pháp chế	Chuyên viên		44	5	6	15	3	0	73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4.
823	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Thanh tra - Pháp chế	Chuyên viên		44	5	5	15	3	6	78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4, 6

824	Nguyễn Văn Sang	Thanh tra - Pháp chế	Giảng viên chính (Hạng II)		18	7	8	43	6		84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4
825	Nguyễn Tài Toàn	Thanh tra - Pháp chế	Giảng viên chính (Hạng II)		18	7	10	38	5		78	78		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
826	Nguyễn Thị Thu Trang	Thanh tra - Pháp chế	Chuyên viên		44	5	6	15	3		73	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
827	Phạm Thị Chi	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Kỹ thuật viên		44	4	4	10	5	5	77	72		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị bổ sung minh chứng để làm rõ kết quả ở các mục 3, 4.
828	Nguyễn Hoàng Dũng	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	10	5	10	50	5		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
829	Nguyễn Thị Bích Hiền	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên cao cấp (Hạng I)	Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	10	5	10	50	10		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
830	Nguyễn Bá Hoàng	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên (Hạng III)	Phó Trưởng khoa cấp 3 dưới 40GV/800 người học	10	7	10	50	3		74	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
831	Trần Thị Như Quỳnh	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		45	7	7	12	5	5	76	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
832	Lê Công Việt	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		44	5	7	15	5	3	77	79		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
833	Phạm Tuấn Anh	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		45	6	5	14	5	8	83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
834	Trịnh Thị Bình	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		45	8	4	14	5	5	81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
835	Nguyễn Lâm Đức	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên (Hạng III)	Phó Giám đốc TT cấp 3	10	7	10	50	6		83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
836	Đinh Văn Dũng	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên		20	4	10	48	3		85	85	83	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Giảng viên tham gia học tập phải kéo dài thời gian đào tạo trừ 2đ
837	Phạm Thị Hương	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên (Hạng III)	Giám đốc TT cấp 3	10	10	10	60	3		93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
838	Nguyễn Thị Nguyệt	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Kỹ thuật viên		48	7	7	13	5	0	80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
839	Lê Tiến Thành	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Kỹ thuật viên		45	6	5	13	5	8	82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
840	Bùi Thanh Thủy	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		44	6	8	15	3		76	76		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
841	Lê Minh Trang	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giáo viên mầm non (Hạng III)		50	8	3	15	5		81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
842	Phan Quốc Trường	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên	Tổ Trưởng chuyên môn	50	7	7	13	5	10	92	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
843	Lê Quốc Anh	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên (Hạng III)	Trợ lý đào tạo	18	7	5	40	5		75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
844	Lê Văn Điệp	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên (Hạng III)		17	7	10	38	10		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
845	Lê Thị Mai	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		44	7		15	3	5	74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
846	Võ Đức Quang	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên (Hạng III)	Cổ vấn học tập	18	7	6	40	3		74	74	72	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Giảng viên tham gia học tập phải kéo dài thời gian đào tạo trừ 2đ
847	Trần Xuân Sang	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Giám đốc TT cấp 3	10	7	7	50	8		82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
848	Cao Thanh Sơn	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Giám đốc TT cấp 3	10	8	10	50	10		88	88		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
849	Lê Văn Thành	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên (Hạng III)	Cổ vấn học tập	18	4	8	39	5		74	74		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
850	Nguyễn Công Thành	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên chính (Hạng II)	Giám đốc TT cấp 3	10	10	9	50	0		90	79		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
851	Vũ Chi Cường	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Viện trưởng Viện NCĐTT	10	5	10	60			85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
852	Phạm Duy Hải	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		48	10	10	15	3		86	86		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
853	Nguyễn Thị Thanh Quyên	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên	Tổ Trưởng chuyên môn	48	7	6	15	5	8	89	89		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
854	Tăng Thị Thanh Sang	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên chính (Hạng II)	Phó Viện trưởng Viện NCĐTT	10	7	10	50	8		85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
855	Trần Thị Mai Thủy	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		50	8	10	15	5	0	88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
856	Ngô Thị Cẩm Vân	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		45	8	7	15	5	10	90	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		

857	Nguyễn Vĩnh Hà	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Kỹ sư		44	6	4	13	3		72	70		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
858	Hà Minh Hải	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		50	9	9	12	3	10	86	93		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
859	Lưu Tùng Mậu	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Kỹ thuật viên		50	8	7	12	3	5	75	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
860	Nguyễn Tuấn Nghĩa	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên		50	9	9	15	3	5	75	91		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
861	Dương Trung Nguyễn	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Kỹ thuật viên		46	7		15	5	0	77	73		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
862	Nguyễn Thái Sơn	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên chính	Phó Giám đốc TT cấp 3	50	8	9	15	5		88	87		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
863	Nguyễn Thanh Sơn	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Chuyên viên	Phó Giám đốc TT cấp 3	50	8	2	15	5		80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
864	Lê Văn Tấn	Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến	Giảng viên (Hạng III)	Giám đốc TT cấp 3	8	5	9	60	6		88	88		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
865	Nguyễn Thị Thanh Dung	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (hạng II)	Tổ Trưởng chuyên môn	20	20	20	15	13	5	93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
866	Nguyễn Thị Hồng	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	29	50	5	8			95	92	87	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: mục 6 (điểm thưởng) minh chứng không hợp lệ: -5 điểm
867	Nguyễn Thị Huệ	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	26	50	8				84	84	81	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: mục 6 (điểm thưởng) minh chứng không hợp lệ: -3 điểm
868	Nguyễn Thị Hương	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THSP	26	50	10	6			92	92	89	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: Mục 6 minh chứng chưa đủ: -3 điểm
869	Phạm Thị Nguyệt Minh	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	3			93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
870	Trần Thị Hồng Ngọc	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	26	50	8				84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
871	Phan Thị Nhân	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	8			98	98		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
872	Nguyễn Thị Nhung	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	48	10	3			91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
873	Phạm Thị Phúc	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	8			98	98		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
874	Nguyễn Thị Tâm	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	23	50	8	3			84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
875	Đào Thị Hồng Thơm	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	0	3			83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
876	Nguyễn Minh Thương	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	3			93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
877	Nguyễn Thị Thủy	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	24	50	10	0			84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
878	Trần Thị Thanh Xuân	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non cao cấp	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	5	10			100	95	88	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: mục 6 (điểm thưởng) minh chứng không hợp lệ: -7 điểm
879	Nguyễn Thị Hải	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	27	48	10	10			97	95	93	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: Mục 6 minh chứng chưa đủ: -2 điểm
880	Nguyễn Thị Huyền	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)		28	50	10	8			98	96		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
881	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non cao cấp	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	6			96	96		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra, bổ sung MC: Mục 2.4: MC không hợp lệ; mục 6: Minh chứng chưa đủ
882	Trần Ái Linh	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non cao cấp		25	50	5	3			83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
883	Dương Thị Nga	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (hạng II)	Phó hiệu trưởng trường THSP Giáo viên	17	20	20	15	14	8	94	94		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
884	Nguyễn Đắc Quỳnh Nga	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non cao cấp	Tổ trưởng chuyên môn THSP	20	20	19	12	9	10	93	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
885	Nguyễn Thị Ngọc	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	45	5	3			83	83	80	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: Mục 6 (điểm thưởng) minh chứng không hợp lệ: -3 điểm
886	Ngô Thị Thương	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THSP	26	49	5	3			91	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
887	Trương Thị Quỳnh Trang	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	28	50	10	6			96	94	91	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: Mục 6 (điểm thưởng) minh chứng không hợp lệ: -3 điểm
888	Nguyễn Thị Uyên	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)		30	50	10	5			98	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
889	Nguyễn Thị Linh Xuân	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	8			98	98		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
890	Nguyễn Thị Bé	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	25	50	8				83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
891	Nguyễn Thị Châu	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	24	50	10	0			84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
892	Nguyễn Thị Dung	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)		24	50	10				84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
893	Tà Thị Thủy Dung	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	10			100	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: Mục 6: chưa xem được minh chứng
894	Đinh Thị Hằng	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	3			93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
895	Nguyễn Thị Thanh Hào	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	10			100	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Đề nghị kiểm tra: Mục 6: chưa xem được minh chứng

896	Trương Thị Hiền	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng IV)		28	50	10	3			91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
897	Nguyễn Thị Hoà	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THSP	24	50	10				84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
898	Trương Thị Hương	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng II)		30	50	10	8			98	98		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
899	Nguyễn Thị Bích Lê	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng II)	Phó hiệu trưởng trường THSP Giáo viên	20	20	20	15	15	6	96	96		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
900	Thái Thị Thảo	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	3			93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
901	Chu Thị Tơ	Trưởng Mầm non thực hành	Giáo viên mầm non (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	28	50	10	3			91	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
902	Đinh Thị Dung	Trưởng Mầm non thực hành	Kế toán viên trung cấp		25	55					80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
903	Nguyễn Trọng Duyên	Trưởng Mầm non thực hành	Nhân viên bảo vệ		25	50					75	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
904	Nguyễn Thị Hà Giang	Trưởng Mầm non thực hành	Kỹ thuật viên		28	55					83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
905	Nguyễn Sỹ Hùng	Trưởng Mầm non thực hành	Chuyên viên		29	58					87	87		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
906	Nguyễn Thị Hoàng Nga	Trưởng Mầm non thực hành	Chuyên viên		25	55					81	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
907	Nguyễn Duy Thìn	Trưởng Mầm non thực hành	Nhân viên bảo vệ		26	55					81	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
908	Đỗ Thị Hà	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Phó hiệu trưởng trường THSP Giáo viên	20	20	20	15	15	0	90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
909	Thái Thị Thu Hiền	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)		30	50	10	10			100	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
910	Trần Thị Hiền	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	5			95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
911	Đặng Thị Hòa	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	0			90	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
912	Đặng Thị Thu Hoài	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	28	44	10				82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
913	Nguyễn Thị Hoài	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)		15	42	7	0			64	64		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ		
914	Hồ Thị Thu Hương	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Tổ trưởng chuyên môn	20	20	20	15	15		98	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
915	Nguyễn Thị Hương	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	10			100	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
916	Phan Khánh Linh	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)		30	50	10	10			100	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
917	Hồ Khánh Ly	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	10			100	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
918	Nguyễn Thị Phương Thảo	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	20	50	10	0			80	80		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
919	Phạm Thị Thu Thủy	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)		30	49	10				89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
920	Nguyễn Thị Cẩm Trang	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)		30	50	10	5			95	95		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
921	Nguyễn Thị Thu Uyên	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)		30	47	10	0			87	87		Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
922	Dương Thị Cẩm Vân	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	3			93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
923	Lê Thị Tuyết Vinh	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)		28	45	10	10			93	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
924	Đậu Trọng Tuấn Anh	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)		30	45	10	10			95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
925	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)		30	45	10	5			90	90		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		

926	Nguyễn Ngọc Hồng	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	10			98	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
927	Hoàng Thị Thanh Lan	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	10			100	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
928	Lê Na	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)		30	45	10				85	85		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
929	Đinh Thị Nhân	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)		30	45	10				85	85		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
930	Nguyễn Thị Oánh	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)		30	45	10	10			95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
931	Phan Thị Minh Tâm	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	28	50	10	10			98	98		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
932	Phạm Thị Thu	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)		30	45	10	5			90	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
933	Nguyễn Thị Thủy	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	0			90	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
934	Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Tổ trưởng chuyên môn THSP	20	20	20	15	15	10	100	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
935	Trần Thị Xô	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	50	10	10			100	100		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
936	Nguyễn Thị Xuân	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)		29	43	10	10			92	92		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
937	Hứa Thị Hải Yến	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên tiểu học (Hạng IV)	Phụ trách Đội	30	45	10	10			95	95		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
938	Nguyễn Lê Gia	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng III)	Thư ký Hội đồng Trường THSP	27	50	10				87	87		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
939	Nguyễn Thúy Hằng	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	27	49	10	5			93	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
940	Hồ Thị Thanh Lịch	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)	Tổ Trưởng chuyên môn	20	20	20	15	13	10	98	98		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
941	Bùi Thị Lý	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng III)		27	41	8	10			90	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Vi phạm quy chế coi thi
942	Trần Thị Hồng Minh	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng III)		30	43	10	10			95	93		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
943	Nguyễn Khánh Nam	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)		27	50	10				90	87		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
944	Nguyễn Đức Nghĩa	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng III)		27	47	10				84	84		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
945	Nguyễn Thị Thủy	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	26	50	10	5			93	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
946	Chu Thị Thu Hiền	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng III)		29	41	10	5			90	85		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
947	Dương Thị Kim Liên	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	29	48	8	5			92	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
948	Nguyễn Thị Hà Phương	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)		26	41	8				79	75		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
949	Trần Xuân Quang	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)		28	47	2	0			77	77		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
950	Bùi Thị Thanh	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)		29	48	9	0			86	86		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
951	Đặng Thị Phương Thảo	Trưởng Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THSP	28	49	8	5			91	90		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		

952	Trần Hoài Thương	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng III)		26	48	8	0			83	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
953	Trần Thị Minh Thủy	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)		28	42	10	0			85	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
954	Lê Thị Bích Thủy	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng I)	Tổ Trưởng chuyên môn	20	20	20	15	13	6	94	94		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
955	Trương Thị Lệ Thủy	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	28	48	10	8			98	94		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
956	Văn Đình Tiến	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng III)		28	43	10	10			93	91		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
957	Biện Thị Quỳnh Trang	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng III)	Chủ nhiệm lớp THSP	23	48	10				84	81		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
958	Nguyễn Hà Trang	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)		25	47	10				82	82		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
959	Nguyễn Thị Vân	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Giáo viên THCS (Hạng II)	Chủ nhiệm lớp THSP	30	48	10	8			98	96		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
960	Nguyễn Tấn Cảnh	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Kỹ thuật viên		30	58	0				88	88		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
961	Lê Thị Thanh Hải	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Chuyên viên		29	56					85	85		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
962	Phạm Quỳnh Nga	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Chuyên viên		30	59					89	89		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
963	Trần Hữu Nghinh	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Nhân viên bảo vệ		30	58					88	88		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		
964	Nguyễn Thị Thanh Trà	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Kế toán viên		25	55					80	80		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		
965	Ngô Duy Viên	Trường Tiểu học, THCS và THPT thực hành sư phạm	Nhân viên bảo vệ		28	55					83	83		Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ		